VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Quyết định số 1469/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2019
ban hành Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2018

(Tiếp theo Công báo số 863 + 864)

Phụ lục
DANH SÁCH CƠ SỞ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TRỌNG ĐIỂM NĂM 2018
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1469/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
4. Tỉnh Quảng Ninh						
1	Chi nhánh công ty cổ phần vật tư - Than khoáng sản - Xí nghiệp vật tư Cẩm Phả	Phường Cẩm Đông, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	1.371	SCT
2	Công ty cổ phần vận tải Quảng Ninh	Tổ 3 Khu 6B P Hồng Hải, TP Hạ Long	Giao thông vận tải	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4.774	SCT
3	Công ty cổ phần đầu tư và dịch vụ vận tải Trung Nghĩa	Khu 3 P Quang Hanh, TP Cẩm Phả	Giao thông vận tải	Phá dỡ	6.338	SCT
4	Công ty cổ phần hàng hải Quảng Hưng	Tổ 2, khu 6C, Phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	Công nghiệp	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	1.525	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
5	Chi nhánh công ty TNHH Sao Vàng	P Yên Thanh, TP Uông Bí	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	1.212	SCT
6	Công ty TNHH KCN Texhong Việt Nam	KCN Cảng biển Hải Hà, xã Quảng Điền, huyện Hải Hà	Công nghiệp	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	60.222	SCT
7	Công ty cổ phần gạch ClinKer - Vigalacera	Khu Kim Sơn Thị xã Đông Triều	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	15.618	SCT
8	Doanh nghiệp tư nhân Anh Đức	P Yên Thanh, Thành phố Uông Bí	Công nghiệp	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	8.864	SCT
9	Công ty TNHH Cô Tô Quảng Ninh	Đông Triều	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm phi kim loại	1.189	SCT
10	Công ty TNHH Vinpeal Hạ Long	Đảo Rều, Bãi Cháy, Hạ Long	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.243	SCT
11	Công ty TNHH xay lúa mì VFM - Wilmar	Lô 21, KCN Cái Lân MR, Bãi Cháy, Hạ Long	Công nghiệp	Sản xuất chế biến thực phẩm	3.038	SCT
12	Công ty chế tạo máy TKV	Phường Cẩm Thủy, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	4.365	SCT
13	Công ty cổ phần than Cọc Sáu	Phường Cẩm Phú, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	36.241	SCT
14	Công ty cổ phần than Vàng Danh	Phường Vàng Danh, TP Uông Bí	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	12.907	SCT
15	Công ty than Cao Sơn	Phường Cẩm Sơn, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	44.817	SCT
16	Công ty than Đèo Nai	Phường Cẩm Tây, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	27.574	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
17	Công ty than Dương Huy	Phường Cẩm Thạch, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	7.893	SCT
18	Công ty than Hà Lầm	Phường Hà Lầm, TP Hạ Long	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	10.764	SCT
19	Công ty than Hạ Long	Phường Cao Xanh, TP Hạ Long	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	7.491	SCT
20	Công ty than Hà Tu	Phường Hà Tu, TP Hạ Long	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	13.871	SCT
21	Công ty than Hòn Gai	169 Lê Thánh Tông, TP Hạ Long	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	13.455	SCT
22	Công ty than Khe Chàm	Phường Mông Dương, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	8.403	SCT
23	Công ty than Mạo Khê	Thị trấn Mạo Khê, huyện Đông Triều	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	11.345	SCT
24	Công ty than Mông Dương	Phường Mông Dương, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	6.853	SCT
25	Công ty than Nam Mẫu	Phường Quang Trung, TP Uông Bí	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	9.072	SCT
26	Công ty than Núi Béo	799 Lê Thánh Tông, TP Hạ Long	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	12.918	SCT
27	Công ty than Quang Hanh	302 Trần Phú, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	9.843	SCT
28	Công ty than Thống Nhất	Phường Cẩm Tây, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	7.095	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
29	Công ty than Uông Bí	Phường Trưng Vương, TP Uông Bí	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	11.378	SCT
30	Công ty tuyển than Cửa Ông	Phường Cửa Ông, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	14.553	SCT
31	Công ty tuyển than Hòn Gai	Phường Bạch Đằng, TP Hạ Long	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	7.820	SCT
32	Công ty cổ phần xi măng Cẩm Phả	Phường Cẩm Thạch, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	180.408	SCT
33	Công ty cổ phần xi măng và xây dựng Quảng Ninh	KCN Cái Lân, TP Hạ Long	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	107.632	SCT
34	Công ty cổ phần xi măng Hạ Long	Xã Lê Lợi, huyện Hoành Bồ	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	205.764	SCT
35	Công ty cổ phần xi măng Thăng Long	Xã Lê Lợi, huyện Hoành Bồ	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	244.751	SCT
36	Công ty cổ phần xây lắp và sản xuất vật liệu xây dựng Hà Khẩu	Phường Hà Khẩu, TP Hạ Long	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2.280	SCT
37	Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long	Phường Hà Khẩu, TP Hạ Long	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	56.598	SCT
38	Công ty dầu thực vật Cái Lân	KCN Cái Lân, TP Hạ Long	Công nghiệp	Sản xuất và đóng hộp dầu, mỡ, động thực vật	21.177	SCT
39	Công ty TNHH MTV đóng tàu Hạ Long	KCN Cái Lân, TP Hạ Long	Công nghiệp	Đóng tàu và cấu kiện nổi	3.177	SCT
40	Công ty TNHH sợi hóa học thế kỷ mới Việt Nam	KCN Cái Lân, TP Hạ Long	Công nghiệp	Sản xuất sợi	4.433	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
41	Công ty TNHH MTV Vinanew Tarps	KCN Cái Lân, TP Hạ Long	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác từ plastic	1.589	SCT
42	Công ty TNHH Vi Sơn	36 Kim Thành, Kim Sơn, Đông Triều	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	7.291	SCT
43	Công ty TNHH Hưng Long	Xã Lê Lợi, huyện Hoành Bồ	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.954	SCT
44	Công ty cổ phần tập đoàn Hoàng Hà	KCN Kim Sơn, huyện Đông Triều	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	4.715	SCT
45	Công ty cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Kim Sơn	TT Mạo Khê, huyện Đông Triều	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	4.959	SCT
46	Công ty TNHH xây dựng Thắng Lợi	Xã Đức Chính, huyện Đông Triều	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.297	SCT
47	Công ty cổ phần Đông Triều Viglacera	Xã Xuân Sơn, huyện Đông Triều	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2.810	SCT
48	Công ty cổ phần Sông Hồng 12	Xã Xuân Sơn, huyện Đông Triều	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2.420	SCT
49	Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long 1	Xã Cộng Hòa, TX Quảng Yên	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	16.269	SCT
50	Công ty cổ phần gốm xây dựng Yên Thọ	Xã Hoàng Quế, huyện Đông Triều	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.457	SCT
51	Công ty TNHH sản xuất bột mì VIMAFLOUR	Phường Bãi Cháy, TP Hạ Long	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	4.360	SCT
52	Công ty TNHH CN Young Sun Wolfram	KCN Cái Lân, TP Hạ Long	Công nghiệp	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	1.358	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
53	Công ty TNHH Integral Materials Invesment Việt Nam	KCN Việt Hưng, TP Hạ Long	Công nghiệp	Sản xuất hóa chất cơ bản	3.252	SCT
54	Nhà máy nước Diễn Vọng	Phường Quang Hanh, Tp Cẩm Phả	Công nghiệp	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	1.634	SCT
55	Công ty cổ phần Vĩnh Thắng	CCN Kim Sơn, Thị xã Đông Triều	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	32.178	SCT
56	Công ty cổ phần gạch ngói Đất Việt	Xã Tràng An, Thị xã Đông Triều	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.557	SCT
57	Công ty TNHH khoa học Texhong Ngân Long	KCN Hải Yên, TP Móng Cái	Công nghiệp	Sản xuất sợi	53.681	SCT
58	Công ty gốm xây dựng Hoàng Quế Quảng Ninh	Xã Hoàng Quế, huyện Đông Triều	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2.204	SCT
59	Công ty cổ phần công nghiệp Tân Tiến	Phường Quang Hanh, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	6.923	SCT
60	Công ty TNHH đầu tư và thương mại Quang Minh	Phường Cẩm Trung, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Chuẩn bị mặt bằng	8.800	SCT
61	Công ty cổ phần Hoàng Trường	Phường Cẩm Thủy, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.820	SCT
62	Công ty xây dựng mỏ hầm lò 1	Phường Cẩm Phú, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	8.239	SCT
63	Công ty xây dựng mỏ hầm lò 2	Phường Quang Trung, TP Uông Bí	Công nghiệp	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	1.208	SCT
64	Công ty TNHH MTV môi trường - Vinacomin	Phường Cẩm Thủy, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	5.290	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
65	Công ty cổ phần than Tây Nam Đá Mài	Phường Cẩm Sơn, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	25.609	SCT
66	Công ty cổ phần thương mại Tuấn Tiến	TT Mạo Khê, Thị xã Đông Triều	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	12.401	SCT
67	Công ty cổ phần Vĩnh Tiến	TT Mạo Khê, Thị xã Đông Triều	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.189	SCT
68	Công ty TNHH sản xuất gạch xây dựng Hải Hà	Phường Quang Hanh, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.130	SCT
69	Công ty cổ phần Thành Đạt	Phường Ka Long, TP Móng Cái	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	5.412	SCT
70	Xí nghiệp khai thác đá Phương Đông	Phường Phương Đông, TP Uông Bí	Công nghiệp	Khai thác đá	1.142	SCT
71	Công ty TNHH MTV 86	Phường Quang Hanh, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	4.153	SCT
72	Công ty TNHH MTV 790	Phường Cửa Ông, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	1.064	SCT
73	Công ty TNHH MTV 35	Phường Cẩm Thạch, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	2.399	SCT
74	Công ty TNHH MTV 91	TT Mạo Khê, Thị xã Đông Triều	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	1.735	SCT
75	Công ty TNHH MTV 397	TT Mạo Khê, Thị xã Đông Triều	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	2.169	SCT
76	Công ty TNHH MTV Khe Sim	Phường Quang Hanh, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	15.713	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
77	Công ty TNHH MTV Vận tải và chế biến than Đông Bắc	Phường Cẩm Thịnh, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	3.212	SCT
78	Công ty PT Vietmindo Energitama	Uông Thượng, TP Uông Bí	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	1.835	SCT
79	Công ty cổ phần Thông Quảng Ninh	Phường Phương Đông, TP Uông Bí	Công nghiệp	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	1.431	SCT
80	Bệnh viện Việt Nam Thụy Điển	Phường Thanh Sơn, TP Uông Bí	Công trình xây dựng	Khám chữa bệnh	804	SCT
81	Công ty địa chất mỏ	Phường Cẩm Thành, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Sản xuất công nghiệp khác	1.239	SCT
82	Công ty kho vận và cảng Cẩm Phả	Phường Cửa Ông, Tp Cẩm Phả	Giao thông vận tải	Bốc xếp hàng hóa cảng sông	5.127	SCT
83	Công ty kho vận Đá Bạc TKV	Phường Trưng Vương, TP Uông Bí	Giao thông vận tải	Bốc xếp hàng hóa cảng sông	7.573	SCT
84	Công ty vật tư vận tải và xếp dỡ TKV	Phường Cẩm Đông, TP Cẩm Phả	Giao thông vận tải	Bốc xếp hàng hóa cảng sông	1.623	SCT
85	Công ty kho vận Hòn Gai	Phường Hồng Hà, TP Hạ Long	Giao thông vận tải	Vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa	3.016	SCT
86	Công ty cổ phần vận tải thủy	169 Lê Thánh Tông, TP Hạ Long	Giao thông vận tải	Vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa	2.895	SCT
87	Công ty CP vận tải và đưa đón thợ mỏ	Phường Cẩm Đông, TP Cẩm Phả	Giao thông vận tải	Vận tải bằng xe buýt	3.514	SCT
88	Công ty cổ phần Hoa Sơn	Phường Hà Trung, TP Hạ Long	Giao thông vận tải	Vận tải hàng hóa	1.687	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
89	Công ty TNHH Phúc Xuyên	Phường Yên Thanh, TP Uông Bí	Giao thông vận tải	Vận tải hàng hóa	3.233	SCT
90	Chi nhánh công ty vật liệu xây dựng và xây lắp thương mại Quảng Ninh	Phường Bãi Cháy, TP Hạ Long	Giao thông vận tải	Vận tải hàng hóa	12.759	SCT
91	Công ty cổ phần Vinashin Hạ Long	Phường Bãi Cháy, TP Hạ Long	Giao thông vận tải	Vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa	2.067	SCT
92	Ban quản lý các dịch vụ công ích thành phố Hạ Long	18 Lê Thánh Tông, TP Hạ Long	Công trình xây dựng	Xây dựng công trình công ích	720	SCT
93	Công ty TNHH Âu Lạc Quảng Ninh	Phường Tuần Châu, TP Hạ Long	Công trình xây dựng	Khách sạn	2.066	SCT
94	Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia	Phường Bãi Cháy, TP Hạ Long	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.172	SCT
95	Công ty cổ phần giải trí Lợi Lai	Phường Ka Long, TP Móng Cái	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.130	SCT
96	Công ty cổ phần sản xuất và thương mại than Uông Bí	Phường Trưng Vương, TP Uông Bí	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	7.845	SCT
97	Công ty cổ phần bất động sản Việt Nhật (Big C)	Phường Hồng Hải, TP Hạ Long	Công trình xây dựng	Trung tâm thương mại	847	SCT
98	Công ty cổ phần gốm mầu Hoàng Hà	CCN Kim Sơn, Thị xã Đông Triều	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2.716	SCT
99	Công ty nhiệt điện Uông Bí	Phường Quang Trung, TP Uông Bí	Công nghiệp	Sản xuất điện	32.575	A0
100	Công ty cổ phần nhiệt điện Quảng Ninh	Phường Hà Khánh, TP Hạ Long	Công nghiệp	Sản xuất điện	104.929	A0

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
101	Nhà máy nhiệt điện Mông Dương I	Phường Mông Dương, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Sản xuất điện	90.017	A0
102	Công ty cổ phần nhiệt điện Cẩm Phả	Phường Cẩm Thịnh, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Sản xuất điện	94.523	SCT
103	Nhà máy nhiệt điện Mạo Khê	Xã Bình Khê, Thị xã Đông Triều	Công nghiệp	Sản xuất điện	84.111	SCT
104	Nhà máy nhiệt điện Mông Dương II	Phường Mông Dương, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Sản xuất điện	214.720	SCT
105	Công ty TNHH MTV khai thác khoáng sản - Đông Bắc	Phường Cẩm Sơn - TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Khai thác và thu gom than cứng	19.003	SCT
106	Công ty TNHH Vincom Retail miền Bắc	Phường Bạch Đằng, TP Hạ Long	Công trình xây dựng	Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	905	SCT
107	Khách sạn Mường Thanh Quảng Ninh - Chi nhánh công ty cổ phần tập đoàn Mường Thanh	Phường Bãi Cháy, TP Hạ Long	Công trình xây dựng	Khách sạn	841	SCT
108	Bệnh viện tỉnh Quảng Ninh	P Bạch Đằng, TP Hạ Long	Công trình xây dựng	Hoạt động của các bệnh viện	699	SCT
109	Xí nghiệp kho vận xăng dầu K130	Khu 6 P Hà Khẩu, TP Hạ Long	Công trình xây dựng	Kho bãi và các hoạt động hỗ trợ cho vận tải	916	SCT
110	Công ty cổ phần gạch ngói Kim Sơn	Kim Sơn, Đông Triều	Công trình xây dựng	Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi	1.257	SCT
111	Bệnh viện Bãi Cháy	Phường Giếng Đáy, TP Hạ Long	Công trình xây dựng	Hoạt động của các bệnh viện	660	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
112	Công ty TNHH cảng công ten nơ quốc tế Cái Lân	Số 1 Đường Bãi Cháy, P bãi Cháy, TP Hạ Long	Giao thông vận tải	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	1.304	SCT
113	Công ty TNHH mặt trời Hạ Long	P Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	Công trình xây dựng	Hoạt động vui chơi giải trí khác	1.515	SCT
114	Chi nhánh công ty bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec - Bệnh viện đa khoa Quốc tế Vinmec Hạ Long	P Hòn Gai, Thành phố Hạ Long	Công trình xây dựng	Các hoạt động của bệnh viện	537	SCT
115	Công ty cổ phần khách sạn Hồng Vận	P Ka Long, TP Móng Cái	Công trình xây dựng	Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	1.071	SCT
116	Công ty cổ phần gốm Đất Việt	Xã Tràng An, Thị xã Đông Triều	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	15.958	SCT
117	Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy Đông Bắc	Quang Hanh - Cẩm Phả	Công nghiệp	Đóng tàu và cấu kiện nổi	1.565	SCT
118	Công ty xây lắp mỏ - TKV	Số 804, khu 7B - Phường Cẩm Phú - TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng	1.644	SCT
119	Công ty cổ phần bia và nước giải khát Đông Mai	Số 130 Lê Lợi P Yết Kiêu, TP Hạ Long	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1.737	SCT
120	Công ty cổ phần cơ khí và thiết bị Thành Công	P Quang Hanh, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Bốc xếp hàng hóa	1.796	SCT
121	Công ty cổ phần TĐKT Đông Bắc Hạ Long	Phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	Công nghiệp	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	1.300	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
122	Công ty TNHH Antimon Dương Huy	Phường Mông Dương, Thành phố Cẩm Phả	Công nghiệp	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	4.842	SCT
123	Công ty TNHH MTV Ngân Tuyết	P Mạo Khê, TX Đông Triều	Công nghiệp	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	2.618	SCT
124	Công ty TNHH MTV Hướng Tâm	Phường Hồng Hà, TP Hạ Long	Công nghiệp	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	2.302	SCT
125	Công ty cổ phần đầu tư phát triển 324	Phường Cẩm Thành, Thành phố Cẩm Phả	Công nghiệp	Xây dựng công trình mỏ, công nghiệp	1.199	SCT
126	Công ty cổ phần tập đoàn FLC	Phường Hồng Hải, TP Hạ Long	Công trình xây dựng	Khách sạn, vui chơi giải trí	585	SCT
127	Công ty cổ phần Tùng Lâm	Xã Thượng Yên Công, Thành phố Uông Bí	Công trình xây dựng	Khách sạn, vui chơi giải trí	625	SCT
128	Công ty cổ phần thực phẩm Bim - Chi nhánh Quảng Yên	Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên	Nông nghiệp	Nuôi trồng thủy sản	2.201	SCT
129	Công ty cổ phần thực phẩm Bim - Chi nhánh Đầm Hà	Xã Đại Bình, huyện Đầm Hà	Nông nghiệp	Nuôi trồng thủy sản	1.102	SCT
130	Công ty TNHH Thanh Lâm	P Quang Hanh, Tp Cẩm Phả	Nông nghiệp	Chế biến lâm sản	1.102	SCT
131	Công ty chế biến than Quảng Ninh - TKV	P Cao Xanh, Tp Hạ Long	Công nghiệp	Chế biến, kinh doanh bốc xúc, vận tải than	1.107	SCT
132	Công ty cổ phần kinh doanh than Cẩm Phả	Phường Cẩm Tây, Thành phố Cẩm Phả	Giao thông vận tải	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	1.104	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
133	Trường cao đẳng than khoáng sản Việt Nam	P Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	Công nghiệp	Đào tạo và sản xuất kinh doanh, dịch vụ	1.307	SCT
134	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Phát Triển Môi Trường Đô Thị Quảng Ninh	Tổ 18 Khu 2 Phường Hà Phong, TP Hạ Long	Công nghiệp	Thu gom, xử lý rác thải không độc hại, dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	2.708	SCT
135	Công ty TNHH MTV Thăng Long	Khu 1 Thị trấn Trới huyện Hoành Bồ	Công nghiệp	Khai thác, thu gom than cứng	1.248	SCT
136	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Khoáng Sản Minh Đạt	Tổ 10, Khu 8, P Quang Hanh, TP Cẩm Phả	Công nghiệp	Chuẩn bị mặt bằng	2.312	SCT
137	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Vận Tải Biển Hồng Gai	Tầng 11 Chung cư Hạ Long đường 25/4 P Hồng Gai, TP Hạ Long	Công nghiệp	Vận tải	4.017	SCT
138	Công ty TNHH Hoàng Quế 22 - 12	Thôn Tràng Bạch xã Hoàng Quế, TX Đông Triều	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	21.915	SCT
139	Xí nghiệp nước Bãi Cháy	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	Công nghiệp	Sản xuất nước sạch	1.149	SCT
5. Tỉnh Hải Dương						
1	Công ty TNHH dây và cáp điện ôtô SUMIDEN Việt Nam	KCN Đại An, TP Hải Dương	Công nghiệp	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2.330	SCT
2	Công ty TNHH KEFICO Việt Nam	KCN Đại An, TP Hải Dương	Công nghiệp	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	3.453	SCT
3	Công ty TNHH SUMIDENSO Việt Nam	KCN Đại An, TP Hải Dương	Công nghiệp	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2.165	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
4	Công ty TNHH sợi Vĩ Sơn	KCN Đại An, TP Hải Dương	Công nghiệp	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1.124	SCT
5	Công ty TNHH may Tinh Lợi	KCN Nam Sách, TP Hải Dương	Công nghiệp	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	2.369	SCT
6	Công ty TNHH Việt Nam Toyo denso	KCN Nam Sách, TP Hải Dương	Công nghiệp	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	3.340	SCT
7	Công ty cổ phần nhựa và môi trường xanh An Phát	CCN An Đồng, Nam Sách	Công nghiệp	Sản xuất bao bì từ plastic	10.807	SCT
8	Công ty TNHH AIDEN Việt Nam	KCN Nam Sách, TP Hải Dương	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.488	SCT
9	Chi nhánh công ty cổ phần bất động sản Việt - Nhật tại Hải Dương	Km54+100, quốc lộ 5, Khu 3, phường Nhị Châu, TP Hải Dương	Công trình xây dựng	Bán lẻ trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	573	SCT
10	Chi nhánh công ty cổ phần Viglacera Hà Nội - NM Viglacera Hải Dương	108 Nguyễn Thị Duệ, phường Thanh Bình, TP Hải Dương	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng	1.132	SCT
11	Công ty cổ phần Chemilens Việt Nam	Lô đất XN42-I, KCN Đại An, phường Tứ Minh, TP Hải Dương	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm phi kim loại	1.443	SCT
12	Công ty TNHH FORD Việt Nam	Phường Tứ Minh, TP Hải Dương	Công nghiệp	Sản xuất xe có động cơ	1.145	SCT
13	Công ty cổ phần nhiệt điện Phả Lại	Phường Phả Lại, thị xã Chí Linh	Công nghiệp	Sản xuất điện	81.633	A0
14	Công ty cổ phần Gốm Mỹ	Xã Hoàng Tiến, thị xã Chí Linh	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.655	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
15	Công ty TNHH thương mại Bảo Long	KDC Bình Giang, Phường Phả Lại, Thị xã Chí Linh	Công nghiệp	Sản xuất sợi	2.869	SCT
16	Công ty TNHH nhôm Đông Á	Xã Tân Dân, thị xã Chí Linh	Công nghiệp	Sản xuất kim loại	4.288	SCT
17	Công ty cổ phần Thế Giới	Cụm công nghiệp Tân Dân, xã Tân Dân, thị xã Chí Linh	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng	21.754	SCT
18	Công ty cổ phần Trúc Thôn	Thôn Trúc, phường Cộng Hòa, thị xã Chí Linh	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	3.140	SCT
19	Công ty cổ phần luyện kim Tân Nguyên Hải Dương Việt Nam	Thị trấn Phú Thứ, huyện Kinh Môn	Công nghiệp	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	108.557	SCT
20	Công ty xi măng Phúc Sơn	Thị trấn Phú Thứ, huyện Kinh Môn	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	31.458	SCT
21	Công ty cổ phần xi măng Trung Hải - Hải Dương	Xã Duy Tân, huyện Kinh Môn	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	1.203	SCT
22	Công ty TNHH Phú Tân	Xã Duy Tân, huyện Kinh Môn	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	6.385	SCT
23	Công ty TNHH VIETORY	Xã Hiệp An, huyện Kinh Môn	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	1.472	SCT
24	Công ty cổ phần Sản xuất vật liệu xây dựng Thành Công III	Xã Hiệp Sơn, huyện Kinh Môn	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	47.207	SCT
25	Công ty cổ phần Tân Hà Kiều	Thị trấn Minh Tân, huyện Kinh Môn	Công nghiệp	Sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu	25.572	SCT
26	Công ty TNHH MTV xi măng Vicem Hoàng Thạch	Khu 2, Bích Nhôi, thị trấn Minh Tân, huyện Kinh Môn	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	353.452	SCT
27	Công ty TNHH Thành Dũng	Xã Long Xuyên, huyện Kinh Môn	Công nghiệp	Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy	3.492	SCT
28	Công ty TNHH MTV Thương mại Tuấn Tài	Xã Thất Hùng, huyện Kinh Môn	Công nghiệp	Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy	1.555	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
29	Công ty cổ phần thép Hòa Phát	Xã Hiệp Sơn, huyện Kinh Môn	Công nghiệp	Sản xuất sắt, gang, thép	93.045	SCT
30	Công ty cổ phần Trường Phú	KCN Phúc Điền, huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất dây cáp, dây điện và điện tử khác	1.049	SCT
31	Công ty TNHH điện tử TOWADA Việt Nam	KCN Phúc Điền, huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.137	SCT
32	Công ty TNHH công nghệ NISSEI Việt Nam	KCN Phúc Điền, huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị điện khác	1.721	SCT
33	Công ty TNHH công nghệ Vĩnh Hàn Precision	KCN Phúc Điền, huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác từ plastic	1.883	SCT
34	Công ty TNHH ShinYang Metal Việt Nam	KCN Đại An mở rộng, Huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	SX các sản phẩm từ kim loại	1.112	SCT
35	Công ty cổ phần thép Minh Phú - Hải Dương	Lô CN7-3, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	4.776	SCT
36	Công ty TNHH công nghiệp BROTHER Việt Nam	KCN Phúc Điền, huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học	4.353	SCT
37	Công ty TNHH UNIDEN Việt Nam	Lô 5.1- KCN Tân Trường, huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị truyền thông	1.046	SCT
38	Công ty cổ phần chăn nuôi C.P. Việt Nam - chi nhánh Hải Dương	KCN Tân Trường, huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	3.643	SCT
39	Công ty TNHH ANT (Hà Nội)	KCN Tân Trường, huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	2.132	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
40	Công ty TNHH điện tử UMC Việt Nam	KCN Tân Trường, huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	3.680	SCT
41	Công ty TNHH HITACHI CABLE Việt Nam	KCN Tân Trường, huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất dây cáp, dây điện và điện tử khác	2.497	SCT
42	Công ty TNHH điện tử IRISO Việt Nam	KCN Tân Trường, huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	2.555	SCT
43	Công ty TNHH TUNG YANG	Xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất xe đạp và xe cho người tàn tật	1.680	SCT
44	Công ty cổ phần dây và cáp điện Thượng Đình - NM Bắc Dương	Xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất dây cáp, dây điện và điện tử khác	2.461	SCT
45	Công ty cổ phần dây và cáp điện Thượng Đình - NM Hoàng Dương	CCN Lương Điền, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất dây cáp, dây điện và điện tử khác	1.161	SCT
46	Công ty TNHH SD Global Việt Nam	KCN Đại An mở rộng, Huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	3.471	SCT
47	Công ty cổ phần giầy Cẩm Bình	Lai Cách - Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	2.280	SCT
48	Công ty TNHH KPF Việt Nam	KCN Đại An mở rộng, huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu	6.282	SCT
49	Công ty cổ phần giấy Hải Dương	Thôn Ngọc Lặc, xã Ngọc Sơn, huyện Tứ Kỳ	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1.581	SCT
50	Công ty TNHH GFT Việt Nam	Xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ	Công nghiệp	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3.308	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
51	Công ty cổ phần Trung Kiên	Thị trấn Phú Thái, Huyện Kim Thành	Công nghiệp	Sản xuất bao bì từ plastic	2.545	SCT
52	Công ty TNHH dệt PACIPIC CRYSTAL	KCN Lai Vu, huyện Kim Thành	Công nghiệp	Sản xuất sợi, vải dệt thoi và hoàn thiện sản phẩm dệt	2.142	SCT
53	Công ty TNHH Sản xuất vật liệu xây dựng Thành Công	Thôn Quỳnh Khê, xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	2.623	SCT
54	Công ty TNHH MTV Thuận Phát Hải Dương	Xã Hưng Thịnh, huyện Bình Giang	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	4.505	SCT
55	Công ty TNHH thức ăn chăn nuôi Hoa Kỳ	Xã Hưng Thịnh, huyện Bình Giang	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1.511	SCT
56	Công ty TNHH KURODA KAGAKU Việt nam	Khu công nghiệp Phúc Điền, huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm khác từ Plastic	1.449	SCT
57	Công ty TNHH kết cấu thép 568	Km 33,Quốc lộ 5A, xã Minh Đức, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, VN	Công nghiệp	Sản xuất kim loại	1.813	SCT
58	Công ty TNHH NICE CERAMIC	KCN Cộng Hòa, phường Cộng Hòa, thị xã Chí Linh	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	4.653	SCT
59	Công ty cổ phần Hoàng Tiến	Xã Hoàng Tiến, thị xã Chí Linh	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2.179	SCT
60	Công ty TNHH chế xuất sợi thép Dusco Vina	Lô 15, KCN Nam Sách, phường Ái Quốc, TP.Hải Dương	Công nghiệp	Sản xuất kim loại	1.145	SCT
61	Công ty TNHH CN ORIENTAL-SPORTS	Xã Đồng Lạc, huyện Nam Sách	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	1.061	SCT
62	Công ty cổ phần Tấn Hưng	Thôn Ngọc Lặc, xã Ngọc Sơn, huyện Tứ Kỳ	Công nghiệp	Sản xuất giấy nhăn, bìa nhăn, bao bì từ giấy và bìa	1.597	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
63	Công ty TNHH NISHOKU TECHNOLOGY Việt Nam	KCN Tân Trường, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ plastic	1.594	SCT
64	Công ty TNHH DURING Việt Nam	Lô đất XN 1-1, KCN Đại An mở rộng, huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất xe có động cơ	1.179	SCT
65	Công ty TNHH BEST PACIFIC Việt Nam	Lô đất IN4.1.1 KCN Cẩm Điền, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng	Công nghiệp	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	2.736	SCT
66	Công ty cổ phần bia Hà Nội - Hải Dương	Phố Quán Thánh, phường Bình Hàn, TP Hải Dương	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1.218	SCT
6. Tỉnh Hải Phòng						
1	Công ty TNHH nhựa Phú Lâm	Km9, Phạm Văn Đồng, quận Dương Kinh	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ plastic	5.534	SCT
2	Chi nhánh công ty TNHH Vincom Retail Miền Bắc - tại Hải Phòng	Số 1 Lê Thánh Tông, Ngô Quyền	Công trình xây dựng	Hoạt động kinh doanh bất động sản	1.780	SCT
3	Công ty cổ phần nhiệt điện Hải Phòng	Xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất điện	98.856	A0
4	Công ty xi măng Chinfon	Thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	329.947	SCT
5	Công ty cổ phần cảng Hải Phòng	8A Trần Phú, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	Giao thông vận tải	Bốc xếp hàng hóa cảng biển	4.480	SCT
6	Công ty TNHH MTV xi măng Vicem Hải phòng	Thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	129.572	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
7	Công ty cổ phần luyện thép Việt Ý	KCN Cầu Kiền, xã Hoàng Động, huyện Thủy Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất thép	32.809	SCT
8	Công ty TNHH Sunmax Việt Nam	Km8, Phạm Văn Đồng, quận Dương Kinh, TP Hải Phòng	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic	24.560	SCT
9	Công ty sản xuất thép Úc SSE	Km9, Quán Toán, quận Hồng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất các cấu kiện kim loại	16.599	SCT
10	Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Thùy Dương	519 Lê Hồng Phong, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	Công trình xây dựng	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	1.072	SCT
11	Công ty thép VSC Posco	Km9, Quán Toán, quận Hồng Bàng	Công nghiệp	Đúc sắt thép	11.786	SCT
12	Công ty cổ phần thép Việt Nhật	Km9, QL5, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	2.710	SCT
13	Công ty TNHH LG Electronics Việt Nam - Hải Phòng	KCN Tràng Duệ, huyện An Dương	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	10.136	SCT
14	Công ty TNHH TOYOTA BOSHOKU Hải Phòng	KCN Nomura, huyện An Dương	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	6.890	SCT
15	Công Ty TNHH sản xuất lốp xe Bridgestone Việt Nam	KCN Đình Vũ, quận Hải An	Công nghiệp	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	6.082	SCT
16	Công ty cổ phần nhựa Thiếu Niên Tiền Phong	Số 2 An Đà, quận Ngô Quyền	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ plastic	6.101	SCT
17	Công ty cổ phần cáp điện LS Vina	Cầu Bính, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	3.657	SCT
18	Công ty liên doanh sản xuất thép Vinausteel	Km9, Quán Toán, quận Hồng Bàng	Công nghiệp	Đúc sắt thép	9.969	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
19	Công ty cổ phần hóa chất Minh Đức	Xã Minh Đức, huyện Thủy Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	8.741	SCT
20	Công ty TNHH MTV DAP Vinachem	Lô G17, Khu KT Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An	Công nghiệp	Sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất	34.782	SCT
21	Công ty TNHH vật liệu nam châm Shin Etsu Việt nam	Lô CN5.20, KCN Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	4.507	SCT
22	Công ty TNHH MTV Thương mại đầu tư phát triển đô thị	Số 1 Lê Hồng Phong, Ngô Quyền	Công trình xây dựng	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	523	SCT
23	Công ty TNHH công nghiệp giầy Aurora Việt Nam	Thiên Hương, huyện Thủy Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	3.180	SCT
24	Công ty cổ phần bia Hà Nội - Hải Phòng	16 Lạch Tray, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	2.510	SCT
25	Công ty TNHH Toyoda Gosei Hải Phòng	KCN Nomura, huyện An Dương	Công nghiệp	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2.700	SCT
26	Công ty TNHH cơ khí Việt Nhật	Km9, phường Quán Toán, quận Hồng Bàng	Công nghiệp	Đúc sắt thép	2.414	SCT
27	Chi nhánh công ty TNHH Ge Việt Nam - Chi nhánh Hải Phòng	KCN Nomura, huyện An Dương	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị điện	3.060	SCT
28	Công ty TNHH Đỉnh Vàng	1167 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Đông Hải, quận Hải An	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	1.693	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
29	Công ty CNTT Nam Triệu	Xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên	Công nghiệp	Đóng tàu và thuyền	1.696	SCT
30	Công ty cỏ phần kinh doanh chế biến hàng xuất nhập khẩu Đà Nẵng	Số 31 Đông Khê, phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu	3.504	SCT
31	Công ty TNHH Iko Thompson Việt Nam	KCN Nomura, huyện An Dương	Công nghiệp	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2.455	SCT
32	Công ty TNHH Fuji Xerox Hải Phòng	Lô IN-1-3, Khu công nghiệp Vsip, Thủy Nguyên,	Công nghiệp	Sản xuất máy thông dụng khác	1.745	SCT
33	Công ty công nghiệp nhựa CHINHUEI	Km9, Phạm Văn Đồng, quận Dương Kinh	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ plastic	1.803	SCT
34	Công ty TNHH MTV cấp nước Hải phòng	54 Đinh Tiên Hoàng, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	Công nghiệp	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	1.923	SCT
35	Công ty TNHH HAPACO H.P.P	Km 17 Quốc lộ 5,Thôn Tiên Nông, Xã Đại Bản, Huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng	Công nghiệp	Sản xuất bao bì bằng gỗ	6.328	SCT
36	Công ty TNHH MTV đóng tàu Phà Rừng	Thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên	Công nghiệp	Đóng tàu và cấu kiện nổi	1.975	SCT
37	Công ty TNHH công nghệ Kyocera Mita Việt Nam	Lô 56A KCN Vsip, Thủy Nguyên Hải Phòng	Công nghiệp	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	1.188	SCT
38	Công ty TNHH Nipro Pharma Việt Nam	Lô IN-1-4A, KCN Vsip, Thủy Nguyên, HP	Công nghiệp	Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu	2.500	SCT
39	Công ty TNHH Regina Miracle international ViệtNam	Số 9 đường Đông Tây, KCN Vsip Thủy Nguyên HP	Công nghiệp	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	15.361	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
40	Công ty TNHH Jasan Việt Nam	Số 2, đường 17, KCN Vsip, Thủy Nguyên HP	Công nghiệp	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	4.227	SCT
41	Công ty TNHH điện tử Chilisin Việt Nam	số 143/145, đường 10, KCN Vsip, Thủy Nguyên HP	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	3.450	SCT
42	Công ty TNHH chế tạo Canadian Solar Việt Nam	D11 số 5 đường Đông Tây, KCN Vsip, Thủy Nguyên, HP	Công nghiệp	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	1.234	SCT
43	Công ty TNHH Cheng - V	Lô L3.5B KCN Đồ Sơn, HP	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic	1.387	SCT
44	Công ty TNHH Zhongxin Ya Tai	Lô L1.9A & L1.9B KCN Đồ Sơn, quận Đồ Sơn	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ Plastic	1.220	SCT
45	Công ty TNHH điện tử Dong Yang	Lô C5-3 KCN Tràng Duệ, huyện An Dương	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.860	SCT
46	Công ty TNHH Haengsung Electronics	Lô K1 KCN Tràng Duệ, An Dương	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.361	SCT
47	Công ty TNHH Halla Electronics Vina	Lô L4 KCN Tràng Duệ, xã Hồng Phong, huyện An Dương	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.876	SCT
48	Công ty TNHH HT Solar Việt Nam	Lô F3, KCN Tràng Duệ, Hồng Phong, An Dương	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	1.470	SCT
49	Công ty TNHH LG Innotek Việt Nam	Lô I - 4, KCN Tràng Duệ, huyện An Dương	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	8.802	SCT
50	Công ty TNHH Woosung Electronics	Lô K2 KCN Tràng Duệ, huyện An Dương	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.115	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
51	Công ty cổ phần luyện thép cao cấp Việt Nhật	KCN Nam Cầu Kiền, Thủy Nguyên	Công nghiệp	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	26.702	SCT
52	Công ty TNHH SIK Việt Nam	KCN Nomura, huyện An Dương	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ Plastic	1.333	SCT
53	Công ty TNHH chế tạo máy Citizen Việt Nam	Lô J2, J3, J4 KCN Nomura, An Dương	Công nghiệp	Đúc sắt thép	1.228	SCT
54	Công ty cổ phần Habeco Hải Phòng	TT Trường Sơn, An Lão	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men	15.862	SCT
55	Công ty TNHH Synztec Việt Nam	KCN Nomura, huyện An Dương	Công nghiệp	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	1.989	SCT
56	Công ty TNHH Takahata Precision Việt Nam	KCN Nomura, huyện An Dương	Công nghiệp	Hoạt động pháp luật, kế toán và kiểm toán	1.611	SCT
57	Công ty cổ phần cảng Nam Hải Đình Vũ	Km 6 đường Đình Vũ - Phường Đông Hải 2, quận Hải An - TP. Hải Phòng	Giao thông vận tải	Bốc xếp hàng hóa cảng biển	1.834	SCT
58	Công ty TNHH Sao Vàng	TT Trường Sơn, An Lão	Công nghiệp	Sản phẩm giày, dép	1.358	SCT
59	Công ty TNHH thủy tinh SANMIGUEL YAMAMURA Hải Phòng	17A đường Ngô Quyền - Ngô Quyền - Hải Phòng	Công nghiệp	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	8.923	SCT
60	Công ty TNHH Yazaki Hải Phòng Việt Nam	KCN Nomura, huyện An Dương	Công nghiệp	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	1.230	SCT
61	Công ty cổ phần Thuận Ích	Tầng 3 Tòa nhà Tower, 32 Trần Phú, quận Ngô Quyền	Công nghiệp	Sản xuất giày, dép	1.562	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
62	Công ty TNHH Fujikura Composites Hải phòng	Lô D3-D6, KCN Nomura Hải Phòng, An Dương, HP	Công nghiệp	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	1.279	SCT
63	Công ty TNHH quốc tế Vĩnh Chân	Lô CN16 CCN Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo	Công nghiệp	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	1.307	SCT
64	Công ty TNHH New Hope Hà Nội - Chi nhánh Hải Phòng	KCN Đình Vũ, Hải An	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản	1.475	SCT
65	Nhà máy sản xuất thức ăn gia súc Proconco	KCN Đình Vũ, quận Hải An	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản	2.118	SCT
66	Công ty TNHH ống thép VINAPIPE	Km9, Quán Toán, quận Hồng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	1.696	SCT
67	Công ty TNHH LG Dislay Việt Nam Hải Phòng	Lô E KCN Tràng Duệ, HP	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	17.889	SCT
68	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển cảng Đình Vũ	Cảng Đình Vũ, Đông Hải, HA	Giao thông vận tải	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	1.834	SCT
69	Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO	37 Phan Bội Châu	Giao thông vận tải	Vận tải đường thủy	26.468	SCT
70	Công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam	215 Lạch Tray, NQ, Hp	Giao thông vận tải	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	8.083	SCT
71	Công ty TNHH Kaiyang	Phan Đăng Lưu, KA, HP	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	1.188	SCT
72	Công ty Container Việt Nam	11 Võ Thị Sáu, Ngô Quyền	Công trình xây dựng	Kho bãi và các hoạt động hỗ trợ cho vận tải	557	SCT
73	Chi nhánh công ty TNHH đầu tư phát triển Nam Thuận	Khu CN Đình Vũ	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	5.349	SCT
74	Công ty TNHH Knauf Việt Nam	Khu CN Đình Vũ	Công nghiệp	Hoạt động tư vấn quản lý	1.090	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
75	Công ty TNHH Tohoku Pioneer Việt Nam	KCN Nomurra, An Dương, HP	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	1.090	SCT
76	Công ty TNHH ROSE ROBOTECH	KCN Nomura, huyện An Dương, HP	Công nghiệp	Sản xuất máy chuyên dụng khác	1.386	SCT
77	Công ty TNHH Terai Vina	KCN Nomura, huyện An Dương, HP	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ plastic	1.098	SCT
78	Công ty TNHH Nichias Hải Phòng	KCN Nomura, huyện An Dương, HP	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	1.032	SCT
79	Công ty TNHH chế tạo máy EBA	KCN Nomura, huyện An Dương, HP	Công nghiệp	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	1.095	SCT
80	Công ty TNHH KR EMS Việt Nam	Lô N4, Khu CN Tràng Duệ, TP Hải Phòng	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.063	SCT
81	Công ty TNHH giầy STATEWAY Việt Nam	Hưng Đạo - Dương Kinh - HP	Công nghiệp	Sản xuất giầy dép	1.233	SCT
82	Công ty TNHH Vân Long	KCN An Trì (số 15A An Trì, P. Hùng Vương, HB	Công nghiệp	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu	1.028	SCT
83	Công ty TNHH Tân Vĩnh Hưng	Quang Trung - An Lão	Công nghiệp	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1.168	SCT
84	Công ty TNHH sản xuất và kinh doanh Vinfast	KKT Đình Vũ - Cát Hải, huyện Cát Hải	Công nghiệp	Sản xuất xe có động cơ	1.452	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
7. Tỉnh Hưng Yên						
1	Chi nhánh công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu	thôn Đồng Khúc, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang	Công nghiệp	Sản xuất các loại bánh từ bột	1.374	SCT
2	Chi nhánh công ty TNHH LIXIL Việt Nam tại Hưng Yên	Đường B4, khu B, KCN Phố Nối A, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị từ đất sét	2.990	SCT
3	Chi nhánh công ty cổ phần ACECOOK Việt Nam tại Hưng Yên	KCN Như Quỳnh A, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1.523	SCT
4	Chi nhánh công ty TNHH ống thép Hòa Phát	TT Như Quỳnh, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất sắt, gang, thép	6.001	SCT
5	Chi nhánh sản xuất công ty TNHH La vie tại Hưng Yên	TT Như Quỳnh, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai	1.202	SCT
6	Công ty cổ phần ABC Việt Nam	T.Khả Duy - X.Đoàn Đào - H.Phù Cừ	Công nghiệp	Sản xuất thực phẩm khác	1.103	SCT
7	Công ty cổ phần công nghệ cao TRAPHACO	Xã Tân Quang, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu	2.627	SCT
8	Công ty cổ phần gas Việt Nhật - chi nhánh Hưng Yên	KCN Thăng Long II - huyện Yên Mỹ	Công nghiệp	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	6.027	SCT
9	Công ty cổ phần Hưng Phú	KCN Dệt May Phố Nối B, huyện Yên Mỹ	Công nghiệp	Sản xuất sợi	2.703	SCT
10	Công ty cổ phần Hyundai Aluminum ViNa	Đường B2, khu B, KCN Phố Nối A, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị)	8.088	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
11	Công ty cổ phần kính an toàn Việt Nhật	km29+500 QL5A - Cầu Lường, xã Bạch Sam, H Mỹ hào	Công nghiệp	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	1.024	SCT
12	Công ty cổ phần nhựa Hưng Yên	Số 115, Nguyễn Thiện Thuật, phường Minh Khai	Công nghiệp	Sản phẩm từ plastic	1.454	SCT
13	Công ty cổ phần nhựa OPEC	Lô 16, đường 206, Khu A, KCN Phố Nối A, xã Đình Dù, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản phẩm từ plastic	1.220	SCT
14	Công ty cổ phần NPG - Hưng Yên	Xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2.315	SCT
15	Công ty cổ phần thép không gỉ A&T	km 31, QL 5A, thôn Trại, xã Dị Sử, Huyện Mỹ Hào	Công nghiệp	Sản xuất sắt, gang, thép	1.228	SCT
16	Công ty cổ phần thép Việt - Ý	KCN Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ	Công nghiệp	Sản xuất kim loại	19.913	SCT
17	Công ty cổ phần Thuận Đức	TT Lương Bằng, huyện Kim Động	Công nghiệp	Sản phẩm từ plastic	2.456	SCT
18	Công ty cổ phần đầu tư phát triển công nghệ bia - rượu - nước giải khát Hà Nội	Đường 206, KCN Phố Nối A, Trưng Trắc, Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	2.561	SCT
19	Công ty cổ phần đầu tư ROYAL Việt Nam	xã Tân Dân, huyện Khoái Châu	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.162	SCT
20	Công ty cổ phần ống đồng Toàn Phát	Đường B4, khu B, KCN Phố Nối A, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất kim loại	3.521	SCT
21	Công ty cổ phần thực phẩm xuất khẩu Trung Sơn Hưng Yên	TT Như Quỳnh, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất thực phẩm	1.745	SCT
22	Công ty TNHH An Quý Hưng Yên	xã Bạch Sam, Mỹ Hào	Công nghiệp	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	1.202	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
23	Công ty TNHH bao bì Việt Hưng	TT Như Quỳnh, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1.468	SCT
24	Công ty TNHH công nghiệp Chính Đại	TT Như Quỳnh, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất sắt, gang, thép	5.037	SCT
25	Công ty TNHH đầu tư ứng dụng sản xuất Bao Bì Việt	Khu công nghiệp Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ	Công nghiệp	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1.835	SCT
26	Công ty TNHH dây và cáp điện Ngọc Khánh	Thôn An Lạc, Xã Trưng Trắc, H.Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất dây và thiết bị dây dẫn	1.716	SCT
27	Công ty TNHH dây và cáp điện ô tô Sumiden Việt Nam - Chi nhánh Hưng Yên	Lô đất E-7 & E-8, KCN Thăng Long II, Yên Mỹ	Công nghiệp	Sản xuất dây và thiết bị dây dẫn	1.790	SCT
28	Công ty TNHH dệt 8-3	TT Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ	Công nghiệp	Dệt	1.674	SCT
29	Công ty TNHH dệt và nhuộm Hưng Yên	TT Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ	Công nghiệp	Dệt	2.858	SCT
30	Công ty TNHH DORCO VINA	Đường B3, khu B, KCN Phố Nối A, H. Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	4.021	SCT
31	Công ty TNHH Gia Anh Hưng Yên	KM7 Quốc lộ 39, xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	1.031	SCT
32	Công ty TNHH Hamaden Việt Nam	KCN Thăng Long II - huyện Yên Mỹ	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện ô tô	2.279	SCT
33	Công ty TNHH HOYA Glass Disk VN II	KCN Thăng Long II - huyện Yên Mỹ	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	11.767	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
34	Công ty TNHH in và sản xuất bao bì Thiên Hà	Xã Bạch Sam, huyện Mỹ Hào	Công nghiệp	Sản xuất bao bì	1.436	SCT
35	Công ty TNHH JP Corelex (Việt Nam)	Đường B1, Khu B, KCN Phố Nối A, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3.462	SCT
36	Công ty TNHH Kyocera Việt Nam	Lô đất B-1, Khu công nghiệp Thăng Long II, huyện Yên Mỹ	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	3.788	SCT
37	Công ty TNHH MEKTEC MANUFACTURING (Việt Nam)	Xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	2.855	SCT
38	Công ty TNHH MTV Kinh Đô Miền Bắc	Km 22 QL5A TT Bần Yên Nhân Mỹ Hào	Công nghiệp	Sản xuất các loại bánh từ bột	1.133	SCT
39	Công ty TNHH MTV thép Hòa Phát	KCN Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ	Công nghiệp	Sản xuất sắt, gang, thép	34.682	SCT
40	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Hưng Yên	Số 47 đường Trưng Trắc, phường Quang Trung, TP Hưng Yên	Nông nghiệp	Thoát nước	2.832	SCT
41	Công ty TNHH MTV nhựa Bình Minh Miền Bắc	Đường D1, KCN Phố Nối A, Văn Lâm	Công nghiệp	Sản phẩm từ plastic	1.391	SCT
42	Công ty TNHH MUSASHI AUTO PARTS Việt Nam	KCN Thăng Long II - huyện Yên Mỹ	Công nghiệp	Sản phẩm từ plastic	1.844	SCT
43	Công ty TNHH Nestle Việt Nam	Lô P1A, - KCN Thăng Long II, H. Mỹ Hào	Công nghiệp	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1.464	SCT
44	Công ty TNHH Ngọc Quyền	Xã Chỉ Đạo, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Tái chế phế liệu	2.451	SCT
45	Công ty TNHH Nikkiso Việt Nam	Lô đất C6 và C7 KCN Thăng Long II, Yên Mỹ	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa	1.925	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
46	Công ty TNHH PIC Việt Nam	Đường B1, Khu B, KCN Phố Nối A, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ plastic	1.793	SCT
47	Công ty TNHH sản xuất phụ tùng ô tô xe máy Việt Nam	TT Như Quỳnh, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất phụ tùng ô tô, xe máy	7.126	SCT
48	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Minh Ngọc	Khu D, KCN Phố Nối A, xã Lạc Hồng, H. Văn Lâm	Công nghiệp	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	7.145	SCT
49	Công ty TNHH SOC Việt Nam	Lô dất G7 - KCN Thăng Long II, Yên Mỹ	Công nghiệp	Sản xuất	1.319	SCT
50	Công ty TNHH Song Long	Xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ plastic	3.390	SCT
51	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Tân Á Hưng Yên	TT Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ	Công nghiệp	Sản xuất công nghiệp khác	1.230	SCT
52	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hòa Bình	Xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ	Công nghiệp	Sản xuất kim loại	1.375	SCT
53	Công ty TNHH Taeyang Hà Nội	TT Lương Bằng, huyện Kim Động	Công nghiệp	Sản xuất kim loại	3.000	SCT
54	Công ty TNHH Taeyang Việt Nam	KCN Phố Nối A, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm Inox	4.195	SCT
55	Công ty TNHH thép cán nguội Hòa Phát	Khu D, KCN Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ	Công nghiệp	Sản xuất kim loại	1.764	SCT
56	Công ty TNHH thép Nhật Quang	Xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất kim loại	1.515	SCT
57	Công ty TNHH thiết bị điện Lioa	Xã Đình Dù, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất dây và thiết bị dây dẫn	2.983	SCT
58	Công ty TNHH thiết bị điện nước Phúc Hà	Thôn Chí Trung, xã Tân Quang, Huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ plastic	1.049	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
59	Công ty TNHH thương mại và công nghiệp Mỹ Việt	Xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị)	1.597	SCT
60	Công ty TNHH TOKO Việt Nam	Xã Tân Quang, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác	4.033	SCT
61	Công ty TNHH tôn Hòa Phát	Đường E1, khu E, KCN Phố Nối A, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất sắt, gang, thép	2.828	SCT
62	Công ty TNHH Toto Việt Nam - Chi nhánh Hưng Yên	Lô đất số M7, M8, KCN Thăng Long II, xã Phùng Chí Kiên, Huyện Mỹ Hào	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	1.993	SCT
63	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Thái Dương	Xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm Inox	3.516	SCT
64	Công ty TNHH Sews-Components Việt Nam	Lô D2 và D3,KCN Thăng Long II, Yên Mỹ	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	2.060	SCT
65	Công ty TNHH thép không gỉ Hà Anh	Xã Dị Sử huyện Mỹ Hào	Công nghiệp	Sản xuất sắt, gang, thép	1.153	SCT
66	Công ty TNHH Dong Yang E&P Việt Nam	Thôn Nguyễn Xá, Xã Nhân Hòa, Huyện Mỹ Hào	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.005	SCT
67	Công ty Cổ phần Daikin Air Conditioning (VietNam)	KCN Thăng Long II, xã Phùng Chí Kiên, huyện Mỹ Hào, Hưng Yên	Công nghiệp	Sản xuất máy thông dụng khác	1.060	SCT
68	Công Ty CP Thực Phẩm Đức Việt	Thôn Liêu Xá, xã Tân Lập, huyện Yên Mỹ, Hưng Yên	Công nghiệp	Chế biến bảo quản thịt và các sản phẩm từ Thịt	1.122	SCT
69	Công ty Cổ phần Quốc Tế Inox Hòa Bình	Thôn Yên Phú, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, Hưng Yên	Công nghiệp	Sản xuất sắt, gang, thép	1.453	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
70	Công ty Cổ phần Kim Tín Hưng Yên	KCN Phố Nối A, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, Hưng Yên	Công nghiệp	Bán lẻ hàng hóa trong cửa hàng chuyên doanh	1.485	SCT
71	Công ty Cổ phần Euroha	KCN Phố Nối A, xã Trưng Trắc, huyện Văn Lâm, Hưng Yên	Công nghiệp	Sản xuất dây và thiết bị dây dẫn	1.851	SCT
72	Công ty THH Sampung Inox	Xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, Hưng Yên	Công nghiệp	Sản xuất sắt, gang, thép	1.872	SCT
73	Công ty Cổ phần Tập đoàn Ecopark	Khu đô thị thương mại và du lịch Văn Giang, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên	Công trình xây dựng	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng	2.906	SCT
8. Tỉnh Thái Bình						
1	Công ty cổ phần đầu tư phát triển Đức Quân	KCN Nguyễn Đức Cảnh, TP Thái Bình	Công nghiệp	Sản xuất sợi	1.443	SCT
2	Công ty cổ phần thương mại xuất nhập khẩu DATEX	Lô A4, KCN Nguyễn Đức Cảnh, TP Thái Bình	Công nghiệp	May trang phục (trừ trang phục từ lông thú)	2.203	SCT
3	Công ty cổ phần đầu tư thương mại quốc tế Minh Long	Phường Hoàng Diệu, TP Thái Bình	Công nghiệp	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	5.074	SCT
4	Nhà máy gạch men Mikado	Xã Đông Lâm, huyện Tiền Hải	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ đất sét	5.251	SCT
5	Công ty TNHH dệt nhuộm xuất khẩu Thăng Long	KCN Nguyễn Đức Cảnh, TP Thái Bình	Công nghiệp	Sản xuất ngành hàng may sẵn (trừ trang phục)	2.073	SCT
6	Công ty cổ phần công nghiệp Ngũ Kim Fortress Việt Nam	Lô B8+9+10 KCN Phúc Khánh, TP Thái Bình	Công nghiệp	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	1.025	SCT
7	Công ty TNHH Hợp Thành	Lô A2, KCN Nguyễn Đức Cảnh, TP Thái Bình	Công nghiệp	Sản xuất sợi	1.902	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
8	Công ty TNHH dệt nhuộm xuất khẩu Thăng Long	KCN Nguyễn Đức Cảnh, TP Thái Bình	Công nghiệp	Sản xuất ngành hàng may sẵn (trừ trang phục)	2.562	SCT
9	Công ty hóa chất mỏ Thái Bình -MICCO	Thôn Tây Sơn, xã Vũ Chính, TP Thái Bình	Công nghiệp	Sản xuất công nghiệp khác	3.162	SCT
10	Công ty cổ phần BITEXCO Nam Long	Lô A2, khu Công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, TP Thái Bình	Công nghiệp	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	2.882	SCT
11	Công ty cổ phần sản xuất hàng thể thao MXP chi nhánh Thái Bình	Lô DT 86.112,4m2, KCN Nguyễn Đức Cảnh, TP Thái Bình	Công nghiệp	Sản xuất công nghiệp khác	1.233	SCT
12	Công ty TNHH TAV	Lô A4, KCN Nguyễn Đức Cảnh, TP Thái Bình	Công nghiệp	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1.524	SCT
13	Công ty cổ phần sợi Trà Lý	Số 128, Lê Quý Đôn, TP Thái Bình	Công nghiệp	Sản xuất sợi	6.303	SCT
14	Bệnh viện đa khoa tỉnh	Số 530, Lý Bôn, phường Kỳ Bá, TP Thái Bình	Công trình xây dựng	Hoạt động của các bệnh viện	656	SCT
15	Công ty cổ phần đầu tư phát triển Đức Quân	KCN Nguyễn Đức Cảnh, TP Thái Bình	Công nghiệp	Công ty TNHH Thương Mại dệt may An Nam	3.281	SCT
16	Công ty TNHH thương mại dệt may An Nam	Lô 10.7, đường Nguyễn Đình Chính, tổ 37, phường Trần Lãm, TP Thái Bình	Công nghiệp	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	1.004	SCT
17	Công ty cổ phần sợi EIFFEL	Lô 159/14 KCN Gia Lễ, xã Đông Xuân, huyện Đông Hưng	Công nghiệp	Sản xuất sợi	3.366	SCT
18	Công ty cổ phần dệt sợi Dam San	Lô A4, đường Bùi Viện, khu Công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh,	Công nghiệp	Sản xuất sợi	2.435	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
		TP Thái Bình				
19	Công ty cổ phần Đam San	Lô A4, đường Bùi Viện, KCN Nguyễn Đức Cảnh, TP Thái Bình	Công nghiệp	Sản xuất công nghiệp khác	2.083	SCT
20	Công ty cổ phần tập đoàn Hương Sen	Số 18, Trần Thái Tông, TP Thái Bình	Công nghiệp	Sản xuất Bia và mạch nha ủ mem bia	1.247	SCT
21	Công ty TNHH may TEXHONG Thái Bình	Khu CP Phúc Khánh, TP Thái Bình	Công nghiệp	Sản xuất công nghiệp khác	1.845	SCT
22	Công ty TNHH nhựa COTEC	Lô E4+E5 KCN Phúc Khánh TP Thái Bình	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế	4.551	SCT
23	Công ty TNHH SXKD Sứ Hảo Cảnh	Xã Đông Cơ, huyện Tiền Hải	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2.729	SCT
24	Công ty cổ phần gạch ốp lát Thái Bình	Xã Đông Lâm, huyện Tiền Hải	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2.141	SCT
25	Công ty TNHH xây dựng Trường Tú	Lô D2,G2, KCN Tiền Hải, xã Đông Lâm, huyện Tiền Hải	Giao thông vận tải	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	3.494	SCT
26	Công ty cổ phần Viglacera Tiên Sơn - Nhà máy Viglacera Thái Bình	KCN Tiền Hải, xã Đông Lâm, huyện Tiền Hải	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	3.079	SCT
27	Chi nhánh công ty cổ phần phân phối khí thấp áp dầu khí Việt Nam - Xí nghiệp phân phối khí thấp áp Miền Bắc	KCN Tiền Hải, xã Đông Cơ, huyện Tiền Hải	Công nghiệp	Sản xuất khí đốt phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	1.797	SCT
28	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Đức Quân	Lô A3, KCN Nguyễn Đức Cảnh, TP Thái Bình	Công nghiệp	Sản xuất sợi	3.120	SCT
29	Chi nhánh công ty TNHH	Lô CN1+CN2, KCN Sông Trà,	Công nghiệp	Sản xuất máy thông dụng	1.103	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
	YAZAKI Hải Phòng Việt Nam Tại Thái Bình	xã Tân Bình, TP Thái Bình		khác		
30	Công ty TNHH công nghiệp TACTICIAN	KCN Phúc Khánh, TP Thái Bình	Công nghiệp	Sản xuất các cấu kiện kim loại	1.255	SCT
31	Chi nhánh công ty TNHH Sao Vàng tại Quỳnh Phụ	CCN Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ cao su	1.524	SCT
32	Công ty TNHH thép đặc biệt Shengli Việt Nam	KCN Cầu Nghìn, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	69.128	SCT
33	Công ty TNHH công nghiệp Sheng Fang	KCN Phúc Khánh, TP Thái Bình	Công nghiệp	Sản xuất cơ khí	1.298	SCT
9. Tỉnh Hà Nam						
1	Chi nhánh công ty TNHH Cargill Việt Nam tại Hà Nam	KCN Đồng Văn II, huyện Duy Tiên	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1.002	SCT
2	Chi nhánh tổng công ty cổ phần dệt may Hà Nội tại Hà Nam	KCN Đồng Văn II, Xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên	Công nghiệp	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	5.224	SCT
3	Công ty cổ phần đầu tư công nghệ và thương mại HANA	Thôn Lê Lợi, phường Châu Sơn, TP. Phủ Lý	Công nghiệp	Sản xuất Sợi	11.198	SCT
4	Công ty cổ phần APPE JV Việt Nam	Km50, Quốc lộ 1A, xã Tiên Tân, TP. Phủ Lý	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1.029	SCT
5	Công ty cổ phần bia Sài Gòn - Phủ Lý	Số 104-106 đường Trần Phú, Phường Quang Trung, Thành phố Phủ Lý	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	8.436	SCT
6	Công ty cổ phần dinh dưỡng Hồng Hà	Lô C, KCN Đồng Văn, huyện Duy Tiên	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	4.006	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
7	Công ty cổ phần GreenFeed Việt Nam - Chi nhánh Hà Nam	Lô E- KCN Đồng Văn II, huyện Duy Tiên	Công nghiệp	Thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản	1.951	SCT
8	Công ty cổ phần nhựa Châu Âu	KCN Đồng Văn, huyện Duy Tiên	Công nghiệp	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	4.759	SCT
9	Công ty cổ phần nhựa Quỳnh Hằng SP	Lô C, KCN Đồng Văn I, huyện Duy Tiên	Công nghiệp	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	1.382	SCT
10	Công ty cổ phần thức ăn chăn nuôi Vina - chi nhánh Hà Nam	Đường D2, khu E, KCN Hòa Mạc, huyện Duy Tiên	công nghiệp	Sản xuất thức ăn chăn nuôi	1.885	SCT
11	Công ty cổ phần Vải địa kỹ thuật Việt Nam	Lô 80C, KCN Đồng Văn, huyện Duy Tiên	công nghiệp	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	1.004	SCT
12	Công ty cổ phần xi măng Hoàng Long	Xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	7.683	SCT
13	Công ty cổ phần xi măng Thành Thắng Group	Xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	60.035	SCT
14	Công ty cổ phần xi măng Vissai Hà Nam	Thôn Nam Công, xã Thanh Tân - Xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	218.297	SCT
15	Công ty cổ phần xi măng Vixem Bút Sơn	Xã Thanh Sơn - huyện Kim Bảng	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	267.077	SCT
16	Công ty cổ phần xi măng Xuân Thành	Thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	44.281	SCT
17	Công ty Friesland Campina Hà Nam	CCN Tây Nam, TP. Phủ Lý	Công nghiệp	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1.386	SCT
18	Công ty HACERA	CCN Tây Nam, TP. Phủ Lý	Công nghiệp	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	3.158	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
19	Công ty Honda Việt Nam - chi nhánh Hà Nam	KCN Đồng Văn II, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên	Công nghiệp	Sản xuất xe có động cơ	6.777	SCT
20	Công ty TNHH ACE ANTENNA	KCN Đồng Văn II, Xã Bạch Thượng huyện Duy Tiên ĐT: 0979665786	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị truyền thông	1.027	SCT
21	Công ty TNHH CJ Vina Agri - Chi nhánh Hà Nam	KCN Đồng Văn II, huyện Duy Tiên ĐT: 02263546789	Công nghiệp	sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1.503	SCT
22	Công ty TNHH dệt Đài Nguyên Việt Nam	KCN Đồng Văn II, huyện Duy Tiên	Công nghiệp	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	8.413	SCT
23	Công ty TNHH dệt Hà Nam	KCN Châu Sơn, TP. Phủ Lý	Công nghiệp	Sản xuất sợi	8.865	SCT
24	Công ty TNHH dệt may Châu Giang	Xã Hòa Hậu, Huyện Lý Nhân	Công nghiệp	Sản xuất sợi	1.371	SCT
25	Công ty TNHH Dorco Vina - chi nhánh Hà Nam	Đường D3, khu G, KCN Hòa Mạc, huyện Duy Tiên	Công nghiệp	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	3.613	SCT
26	Công ty TNHH Dream Plastic	Lô C, KCN Châu Sơn, TP. Phủ Lý	Công nghiệp	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	1.219	SCT
27	Công ty TNHH Essa Hi-Tech	Lô N2-1, KCN Đồng Văn II, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.107	SCT
28	Công ty TNHH Finetek Việt Nam	Lô A1-3, đường N2, khu A, KCN Hòa Mạc, huyện Duy Tiên	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.485	SCT
29	Công ty TNHH Hankook A1 Tec Vina	KCN Đồng Văn I, huyện Duy Tiên	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.822	SCT
30	Công ty TNHH hệ thống dây dẫn SUMI Việt Nam	Lô B1- KCN Đồng Văn II, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công nghiệp	Sản xuất dây và thiết bị dây dẫn	1.520	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
31	Công ty TNHH MTV dệt 19/5 Hà Nội	KCN Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công nghiệp	Dệt	1.619	SCT
32	Công ty TNHH nhựa Đông Á	KCN Châu Sơn, TP. Phủ Lý	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ plastic	1.266	SCT
33	Công ty TNHH Nittoku Việt Nam	CCN Thi Sơn, huyện Kim Bảng	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	5.214	SCT
34	Công ty TNHH Number One Hà Nam	KCN Kiện Khê, thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm	Công nghiệp	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	3.006	SCT
35	Công ty TNHH Quang Quân	KCN Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ plastic	1.204	SCT
36	Công ty TNHH Seoul Semiconductor Vina	KCN Đồng Văn I mở rộng, huyện Duy Tiên	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	6.355	SCT
37	Công ty TNHH Showa Denko Rare - Earth Việt Nam	KCN Đồng Văn II, huyện Duy Tiên	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	1.553	SCT
38	Công ty TNHH sợi Long Vân	KCN Châu Sơn, TP. Phủ Lý	Công nghiệp	Sản xuất sợi	6.620	SCT
39	Công ty TNHH SRE Việt Nam	KCN Đồng Văn II, huyện Duy Tiên	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại; các dịch vụ xử lý, gia công kim loại	1.217	SCT
40	Công ty TNHH Tân Thủy	Thôn Tân Hưng, xã Thanh Tân - Thanh Liêm	Công nghiệp	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	1.183	SCT
41	Công ty TNHH Việt Phương Hà Nam	KCN Đồng Văn, huyện Duy Tiên	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1.089	SCT
10. Tỉnh Nam Định						
1	Công ty cổ phần dệt lụa Nam Định	Số 4, đường Hà Huy Tập, TP Nam Định	Công nghiệp	Sản xuất sợi	1.079	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
2	Công ty cổ phần dệt may Sơn Nam	Số 63, Nguyễn Văn Trỗi, TP Nam Định	Công nghiệp	Sản xuất sợi	1.242	SCT
3	Tổng công ty cổ phần dệt may Nam Định	Số 43, Tô Hiệu, TP Nam Định	Công nghiệp	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	3.901	SCT
4	Công ty cổ phần dệt nhuộm Thiên Nam SUNRISE	KCN Bảo Minh, huyện Vụ Bản	Công nghiệp	Sản xuất sợi	7.199	SCT
5	Công ty cổ phần TCE Vina Denim	KCN Hòa Xá, TP Nam Định	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	1.533	SCT
6	Công ty TNHH Đúc Thắng Lợi	Số 5, đường N1, cụm CN An Xá, TP Nam Định	Công nghiệp	Đúc kim loại	1.018	SCT
7	Công ty TNHH giầy AMARA VN	Thị Trấn Cổ Lễ, Thị trấn Cổ Lễ, Huyện Trực Ninh	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	2.055	SCT
8	Công ty TNHH kim khí Anh Tú	Km số 9, Thị trấn Nam Giang, huyện Nam Trực	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu	1.766	SCT
9	Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà	Ô D2 khu Đông Mạc - phường Thống Nhất, Thành phố Nam Định	Công nghiệp	Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước và lắp đặt xây dựng khác	2.200	SCT
10	Công ty TNHH Sunrise Spinning Việt Nam	KCN Bảo Minh, huyện Vụ Bản	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2.782	SCT
11	Công ty TNHH YOUNGONE Nam Định	KCN Hòa Xá, TP Nam Định	Công nghiệp	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1.614	SCT
12	Công ty cổ phần lâm sản Nam Định	KCN Bảo Minh, huyện Vụ Bản	Công nghiệp	Sản xuất giường, tủ, bàn ghế bằng gỗ	1.592	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
13	Công ty TNHH may YSS	KCN Mỹ Trung, huyện Mỹ Lộc	Công nghiệp	May trang phục (Trừ trang phục từ da lông thú)	1.995	SCT
14	Công ty TNHH sợi dệt nhuộm YULUN Việt Nam	Lô F, Đường D1, KCN Bảo Minh, Xã Liên Minh, Huyện Vụ Bản	Công nghiệp	Sản xuất sợi, vải dệt thoi và hoàn thiện sản phẩm dệt	4.294	SCT
15	Công ty TNHH Sunrise Fabric	Lô G2+G3, KCN Bảo Minh, xã Liên Minh, huyện Vụ Bản	Công nghiệp	Sản xuất sợi	1.953	SCT
11. Tỉnh Ninh Bình						
1	Công ty TNHH MTV đạm Ninh Bình	KCN Khánh Phú	Công nghiệp	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	287.004	SCT
2	Công ty TNHH tập đoàn xi măng The Vissai	KCN Gián Khẩu	Công nghiệp	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	253.837	SCT
3	Công ty TNHH MTV xi măng Vicem Tam Điệp	KCN Tam Điệp	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	139.855	SCT
4	Chi nhánh công ty TNHH Duyên Hà - nhà máy xi măng Duyên Hà	Xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	234.328	SCT
5	Công ty cổ phần xi măng Hệ Dưỡng	Xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	167.934	SCT
6	Công ty cổ phần xi măng Hướng Dương	Phường Nam Sơn, thị xã Tam Điệp	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	213.982	SCT
7	Công ty TNHH giày Adora Việt Nam	KCN Tam Điệp	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	2.699	SCT
8	Nhà máy cán thép chất lượng cao Tam Điệp (Công ty TNHH Thép Kyoei Việt Nam)	KCN Tam Điệp	Công nghiệp	Sản xuất kim loại	11.583	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
9	Nhà máy kính nổi Tràng An	KCN Khánh Phú	Công nghiệp	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	19.740	SCT
10	Công ty cổ phần phân lân Ninh Bình	Xã Ninh An, huyện Hoa Lư	Công nghiệp	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	34.404	SCT
11	Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình	Phường Thanh Bình, TP Ninh Bình	Công nghiệp	Sản xuất điện	5.590	A0
12	Công ty TNHH MCNEX VINA	KCN Phúc Sơn	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	3.158	EVN
13	Công ty TNHH may NIENHSING Ninh Bình	KCN Khánh Phú	Công nghiệp	Sản xuất trang phục	5.858	SCT
14	Công ty cổ phần ô tô Thành Công Ninh Bình (Chi nhánh Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Công Việt Nam)	KCN Gián Khẩu, huyện Gia Viễn	Công nghiệp	Sản xuất xe có động cơ	3.955	SCT
15	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	TP Ninh Bình	Công trình xây dựng	Hoạt động của các bệnh viện	753	SCT
16	Công ty TNHH Chang xin Việt Nam	Lô C12 KCN Khánh Phú, huyện Yên khánh	Công nghiệp	Sản xuất kim loại	4.074	SCT
17	Công ty TNHH sản xuất giày CHUNG JYE Ninh Bình Việt Nam	CCN Khánh Nhạc, xã Khánh Nhạc, huyện Yên khánh	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	1.139	SCT
18	Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Lam Giang	Km 3, đường 1A, phường Ninh Phong, TP Ninh Bình	Công nghiệp	Sản xuất Sợi	2.435	SCT
19	Công ty cổ phần Bình Điền - Ninh Bình	KCN Khánh Phú, huyện Yên Khánh	Công nghiệp	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	1.039	SCT
20	Công ty cổ phần xuất khẩu Đồng Giao	Phường Trung Sơn, TP Tam Điệp	Công nghiệp	Buôn bán thực phẩm	1.553	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
21	Công ty cổ phần gốm xây dựng Quỳnh Lưu	Xã Quỳnh Lưu, huyện Nho Quan	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.483	SCT
22	Công ty cổ phần gạch Cầu Rào	Xã Yên Phong, huyện Yên Mô	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2.966	SCT
23	Nhà máy kính tiết kiệm năng lượng chất lượng cao CFG	KCN Khánh Cư, xã Khánh Cư, huyện Yên Khánh	Công nghiệp	Sản xuất kính	4.220	SCT
24	Công ty TNHH giầy Athena Việt Nam	CCN Yên Lâm, thôn Đông Đoài, xã Yên Lâm, huyện Yên Mô	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	1.002	SCT
II. TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI PHÍA BẮC						
12. Tỉnh Cao Bằng						
1	Công ty cổ phần gang thép Cao Bằng	Chu Trinh, Hòa An, Cao Bằng	Công nghiệp	Khai thác quặng sắt	107.874	SCT
2	Chi nhánh công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng và công trình mỏ	Ngũ Lão, Hòa An, Cao Bằng	Công nghiệp	Khai thác quặng sắt	21.772	SCT
3	Công ty cổ phần khoáng sản Nikko Việt Nam	H. Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng	Công nghiệp	Khai thác quặng sắt	7.387	SCT
4	Công ty cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Cao Bằng	P. Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	5.385	SCT
5	Công ty cổ phần gốm - xây dựng Nam Phong	Nam Phong 1, Hưng Đạo, Cao Bằng	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2.759	SCT
6	Chi nhánh công ty cổ phần mang gan Cao Bằng	Nặm Loát, Trưng Vương, Hòa An, Cao Bằng	Công nghiệp	Khai thác quặng sắt	1.779	SCT
7	Công ty TNHH MTV khoáng sản Phát Đạt	Số nhà 022 tổ 7, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	Công nghiệp	Khai thác quặng sắt	1.640	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
8	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công nghệ Hợp Lực	Khuổi Sảo, Chu Trinh, thành phố Cao Bằng	Công nghiệp	Sản xuất vôi nung	3.589	SCT
13. Tỉnh Bắc Kạn						
1	Chi nhánh Bắc Kạn - Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng và công trình mỏ	Tổ 10, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	Công nghiệp	Khai thác quặng sắt	3.373	SCT
2	Công ty cổ phần khoáng sản Bắc Kạn	Tổ 4, phường Đức Xuân, TP Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	Công nghiệp	Khai thác quặng sắt	1.016	SCT
14. Tỉnh Điện Biên						
1	Công ty cổ phần xi măng Điện Biên	Số 15, tổ dân phố 12, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	Công nghiệp	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	37.334	SCT
15. Tỉnh Lai Châu						
1	Nhà máy thủy điện Lai Châu	Xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu	Công nghiệp	Sản xuất điện	54.681	A0
2	Nhà máy thủy điện Huội Quảng	Công ty thủy điện Huội Quảng - Bản Chát, Bản Nà Khiết - Xã Mường Cang - huyện Than Uyên - tỉnh Lai Châu	Công nghiệp	Sản xuất điện	2.081	A0
16. Tỉnh Hà Giang						
1	Công ty TNHH Sơn Lâm	Tổ 1, Phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	Công nghiệp	Sản xuất Mangan	6.064	SCT
2	Công ty TNHH MTV Bình Vàng	Số 415, đường Trần Phú, TP Hà Giang, Tỉnh Hà Giang	Công nghiệp	Sản xuất Sắt vê viên	8.738	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
3	Công ty cổ phần đầu tư khoáng sản An Thông	Số 415 Đường Trần Phú, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang	Công nghiệp	Khai thác quặng sắt	4.917	SCT
17. Tỉnh Tuyên Quang						
1	Công ty cổ phần vật liệu Viên Châu	Km3 xã An Tường, thành phố Tuyên Quang	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	5.987	SCT
2	Công ty TNHH MTV cơ khí hóa chất 13	Thị trấn Tân Bình, huyện Yên Sơn	Công nghiệp	Sản xuất công nghiệp	141.154	SCT
3	Công ty cổ phần xi măng Tân Quang	Xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	71.638	SCT
4	Công ty cổ phần giấy An Hòa	Xã Vính Lợi, huyện Sơn Dương	Công nghiệp	Sản xuất giấy và sản phẩm từ bột giấy	97.384	SCT
5	Công ty cổ phần xi măng Tuyên Quang	Xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	14.362	SCT
6	Nhà máy hợp kim sắt - Mimeco Tuyên Quang thuộc công ty cổ phần khoáng sản và cơ khí	KCN Long Bình An	Công nghiệp	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	6.712	SCT
7	Công ty TNHH gang thép Tuyên Quang	KCN Long Bình An, xã Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	124.666	SCT
18. Tỉnh Lào Cai						
1	Công ty TNHH khoáng sản và luyện kim Việt Trung	KCN Tằng Loỏng, huyện Bảo Thắng	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	35.938	SCT
2	Công ty luyện đồng Lào Cai	KCN Tằng Loỏng, huyện Bảo Thắng	Công nghiệp	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	14.286	SCT
3	Công ty cổ phần Phốt Pho vàng Lào Cai	KCN Tằng Loỏng, huyện Bảo Thắng	Công nghiệp	Buôn bán nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	33.786	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
4	Công ty TNHH Đông Nam Á Lào Cai	KCN Tằng Loỏng, huyện Bảo Thắng	Công nghiệp	Buôn bán nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	39.597	SCT
5	Công ty cổ phần phốt pho Việt Nam	KCN Tằng Loỏng, huyện Bảo Thắng	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu	18.930	SCT
6	Công ty TNHH phốt pho vàng Việt Nam	KCN Tằng Loỏng, huyện Bảo Thắng	Công nghiệp	Sản xuất hóa chất cơ bản	48.660	SCT
7	Công ty cổ phần hóa chất Đức Giang Lào Cai	KCN Tằng Loỏng, huyện Bảo Thắng	Công nghiệp	Sản xuất hóa chất cơ bản	1.058.367	EVN
8	Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Lào Cai	Số 398 đường Ngô Quyền, phường Kim Tân	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	6.418	SCT
9	Công ty cổ phần sản xuất - xuất nhập khẩu Phú Hưng	Thôn 3 xã Bản Vược, huyện Bát Xát	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	9.165	SCT
10	Công ty cổ phần khoáng sản 3 - Vimico	Tổ 30, phường Duyên Hải	Công nghiệp	Khai thác quặng sắt	1.434	SCT
11	Công ty mỏ tuyển đồng Sin Quyền Lào Cai	Xã Bản Vược, huyện Bát Xát	Công nghiệp	Khai thác quặng sắt	12.314	SCT
12	Khách sạn quốc tế ARISTO	Số 028 Yết Kiêu, phường Kim Tân	Công trình xây dựng	Khách sạn	3.573	SCT
13	Công ty cổ phần DAP số 2 - VINACHEM	KCN Tằng Loỏng, huyện Bảo Thắng	Công nghiệp	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	5.198	SCT
14	Công ty cổ phần hóa chất Phúc Lâm	KCN Tằng Loỏng, huyện Bảo Thắng	Công nghiệp	Xây dựng công trình có ích	3.126	SCT
15	Công ty TNHH MTV chế biến nông sản thực phẩm Hiếu Hưng	Thôn Tân Sơn, xã Tân An, huyện Văn Bàn	Công nghiệp	Xây dựng công trình có ích	1.273	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
16	Công ty cổ phần Nam Tiến Lào Cai	Số 157 Nhạc Sơn, phường Cốc Lếu	Công nghiệp	Xây dựng nhà các loại	36.458	SCT
17	Doanh nghiệp tư nhân Đức Tiến	Đội 3, xã Bản Vược, huyện Bát Xát	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	1.103	SCT
18	Công ty TNHH dịch vụ du lịch cáp treo FANSIPAN Sa Pa	SN89B, Đg. Nguyễn Chí Thanh, Thị trấn Sa Pa, H. Sa Pa	Công trình xây dựng	Vận tải hành khách đường bộ khác	1.241	SCT
19	Công ty TNHH MTV Apatit Việt Nam	Phường Pom Hán - Thành phố Lào Cai	Công nghiệp	Xây dựng công trình đường sắt đường bộ	31.252	SCT
20	Công ty TNHH MTV Su pe lân APROMACO Lào Cai	KCN Tằng Loỏng, huyện Bảo Thắng	Công nghiệp	Sản xuất phân bón	2.874	SCT
21	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai	Đường Trường On, phường Bình Minh	Công trình xây dựng	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)	601	SCT
22	Công ty TNHH MTV dịch vụ du lịch và thương mại Ngân Nga	SN 117, đường Ngọc Uyền TT Bắc Hà	Công trình xây dựng	Xây dựng nhà các loại	542	SCT
23	Công ty TNHH xây dựng Lan Anh	Đường D2, tổ 35, phường Kim Tân	Công trình xây dựng	Xây dựng nhà các loại	595	SCT
24	Công ty TNHH Đức Bộ	SN 360, QL 4E, tổ 13, phường Bắc Cường, TP Lào Cai	Giao thông vận tải	Kinh doanh vận tải	1.510	SCT
25	Công ty TNHH Xây lắp Cương Lĩnh	SN 001, phố Cao Sơn, phường Kim Tân, TP Lào Cai	Công nghiệp	XD công trình, khai thác, chế biến khoáng sản, chăn nuôi gia súc	1.973	SCT
26	Công ty TNHH vận tải Hà Sơn - Hải Vân	Bến xe Trung tâm Lào Cai, tổ 19, Phường Bình Minh thành phố Lào Cai	Giao thông vận tải	Kinh doanh vận tải	3.426	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
19. Tỉnh Yên Bái						
1	Công ty cổ phần khoáng sản công nghiệp Yên Bái	KCN phía Nam, xã Văn Tiến, TP Yên Bái	Công nghiệp	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	3.860	SCT
2	Công ty TNHH Khoáng sản V.STAR	Tổ 13, Thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình	Công nghiệp	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	1.344	SCT
3	Công ty cổ phần xi măng Yên Bình	Tổ 5 thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	93.159	SCT
4	Công ty cổ phần xi măng và khoáng sản Yên Bái	Tổ 19 thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	47.660	SCT
5	Công ty cổ phần kỹ thuật Hoàng Liên Sơn	Tổ 34 Phường Yên Ninh, TP Yên Bái	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	1.241	SCT
6	Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Yên Bái	Tổ 40 phường Nguyễn Thái Học, TP Yên Bái	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	6.605	SCT
7	Công ty cổ phần Mông Sơn	Tổ 18 thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình	Công nghiệp	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	1.123	SCT
8	Công ty cổ phần nhựa và khoáng sản An Phát	KCN phía Nam, xã Văn Tiến, TP Yên Bái	Công nghiệp	Sản xuất chất nhựa phụ gia	1.947	SCT
9	Công ty cổ phần Quốc tế khoáng sản Việt Nam	KCN phía Nam, xã Văn Tiến, TP Yên Bái	Công nghiệp	Sản xuất bột đá Canxi cacbonat (CaCO3)	1.437	SCT
10	Chi nhánh công ty phát triển số 1 TNHH MTV - nhà máy chế biến quặng sắt làng Mỵ	KCN phía Nam, xã Văn Tiến, TP Yên Bái	Công nghiệp	Khai thác kim loại đen, màu	1.164	SCT
11	Nhà máy chế biến Graphite Yên Bái	Xã Báo Đáp huyện Trấn Yên	Công nghiệp	Khai thác, chế biến Graphite	1.028	SCT
12	Công ty TNHH Tân Tiến	Xã Lương Thịnh huyện Trấn Yên	Công nghiệp	Khai thác, chế biến kim loại	1.426	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
13	Công Ty Cổ Phần Vận Tải Thủy Bộ Yên Bái	Phường Nguyễn Thái Học Thành phố Yên Bái	Giao thông vận tải	Vận tải hành khách	3.182	SCT
20. Tỉnh Thái Nguyên						
1	Công ty cổ phần phụ tùng máy số 1	Đường 3/2 tổ 10, phường mỏ chè, TP Sông Công	Công nghiệp	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	3.290	SCT
2	Công ty cổ phần giấy Hoàng Văn Thụ	Phường Quán Triều, TP Thái Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất giấy nhăn, bìa nhăn, bao bì từ giấy và bìa	3.680	SCT
3	Công ty cổ phần kim loại màu Thái Nguyên	Phường Phú Xá, TP Thái Nguyên	Công nghiệp	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	8.915	SCT
4	Công ty cổ phần cơ khí Phổ Yên	Thị trấn Bãi Bông, huyện Phổ Yên	Công nghiệp	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	1.879	SCT
5	Công ty Diesel Sông Công	362 Đường CMT10, Phường Lương Châu, TP Sông Công	Công nghiệp	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	3.301	SCT
6	Công ty TNHH Hansol Electronics Việt Nam	KCN Yên Bình, Phường Đồng Tiến, TX Phổ Yên	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	7.991	SCT
7	Công ty TNHH SamSung Electro mechanics VN	KCN Yên Bình, Phường Đồng Tiến, TX Phổ Yên	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị truyền thông	34.614	SCT
8	Công ty cổ phần nhiệt điện An Khánh	Tổ 22, phường Quang Trung, TP Thái Nguyên	Công nghiệp	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	323.042	SCT
9	Công ty nhiệt điện Cao Ngạn	Phường Quan Chiều, TP Thái Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất điện	36.127	SCT
10	Công ty cổ phần gang thép Thái Nguyên	Phường Cam Giá, TP Thái Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất gang thép	48.506	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
11	Công ty TNHH MTV cơ điện và vật liệu nổ 31	Tổ dân phố Đại Cát, phường Bãi Bông, TX Phổ Yên	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa đc phân vào đâu	1.432	SCT
12	Công ty than Khánh Hòa	Xã Sơn Cổng, TP Thái Nguyên	Công nghiệp	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	6.935	SCT
13	Công ty cổ phần xi măng Quán Triều	Xã An Khánh, huyện Đại Từ, TP Thái Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất xi măng vôi và thạch cao	11.153	SCT
14	Công ty TNHH MTV xi măng Quang Sơn	Thôn Đồng Thu, xã Quang Sơn, Đồng Hỉ	Công nghiệp	Xây dựng	7.884	SCT
15	Công ty cổ phần xi măng La Hiên	Xóm Cây Bòng, xã La Hiên, Võ Nhai	Công nghiệp	Sản xuất xi măng vôi và thạch cao	4.093	SCT
16	Công ty TNHH chế biến khoáng sản Núi Pháo	Xóm 2, xã Hà Thượng, Đại Từ	Công nghiệp	Khai khoáng	21.273	SCT
17	Công ty TNHH tinh luyện VONFRAM Núi Pháo	Xóm 2, xã Hà Thượng, Đại Từ	Công nghiệp	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2.746	SCT
18	Công ty TNHH MTV 27	P. Quán Triều, TP. Thái Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất, thép, gang	3.310	SCT
19	Công ty cổ phần cán thép Thái Trung	Tổ 21, phường Cam Giá, TP Thái Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất, thép, gang	13.887	SCT
20	Công ty TNHH NatsteelVina	Phường Cam Giá, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất, thép, gang	2.158	SCT
21	Công ty cổ phần hợp kim sắt gang thép Thái Nguyên	Tổ 31, phường Cam Giá, TP Thái Nguyên	Công nghiệp	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	8.563	SCT
22	Công ty cổ phần Alutec Vina	Lô CN6 KCN Điềm Thụy, xã Điềm Thụy, huyện Phú Bình	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2.532	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
23	Công ty TNHH Mani Hà Nội	Xóm vàng, xã Tân Hương, thị xã Phổ Yên	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	1.848	SCT
24	Công ty TNHH Xây dựng và PTNT miền núi	598 đường Thống Nhất, phường Tân Thịnh, TP Thái Nguyên	Công nghiệp	Khai thác quặng sắt	4.770	SCT
25	Công ty cổ phần PRIME Phổ Yên	Xã Thuận Thành, Phổ Yên	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	4.011	SCT
26	Công ty TNHH SamSung Electronics Việt Nam Thái Nguyên (SEVT)	KCN Yên Bình, Phường Đồng Tiến, TX Phổ Yên	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị truyền thông	235.541	SCT
27	Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Hiệp Linh	Tổ 11, phường Phú Xá, TP Thái Nguyên	Công nghiệp	Đúc sắt thép	11.839	SCT
28	Công ty TNHH Hiệp Hương	Khu A, KCN Sông Công 1, Phường Mỏ Chè, TP Sông Công	Công nghiệp	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	10.027	SCT
29	Công ty cổ phần thép Toàn Thắng	Khu B, KCN Sông Công, phường Bách Quang, TP Sông Công	Công nghiệp	sản xuất sắt, thép, gang	14.493	SCT
30	Công ty cổ phần Nhật Anh	Khu B, KCN Sông Công, phường Bách Quang, TP Sông Công	Công nghiệp	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	2.248	SCT
31	Công ty TNHH Hương Đông	Khu B, KCN Sông Công, phường Bách Quang, TP Sông Công	Công nghiệp	sản xuất sắt, thép, gang	4.222	SCT
32	Công ty TNHH Glonics Việt Nam	Số 903, đường 3-2, phường Phú Xá, TP Thái Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3.307	SCT
33	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và khai thác khoáng sản Thăng Long	Tầng 2, số 217 đường Bắc Nam, phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	1.790	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
34	Chi nhánh công ty nhà máy gạch ốp lát Việt Ý	KCN Sông Công, TP Thái Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất xét	1.032	SCT
35	Công ty cổ phần luyện kim đen Thái Nguyên	Xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	1.034	SCT
36	Công ty TNHH Bokwang Vina	KCN Điềm Thụy, Phú Bình	Công nghiệp	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	2.315	SCT
37	Công ty Rftech	KCN Điềm Thụy, Phú Bình	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị điện khác	1.730	SCT
38	Công ty cổ phần đầu tư thương mại TNG	Số 434/1 đường Bắc Kạn, TP Thái Nguyên	Công nghiệp	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1.835	SCT
39	Công ty TNHH Sam Hwa Yang Heng Vina	Lô CN5 khu Công nghiệp Điềm Thụy, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.490	SCT
40	Công ty cổ phần MEINFA	Tổ 10, Phường Mỏ Chè, Thành Phố Sông Công	Công nghiệp	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	1.070	SCT
41	Công ty cổ phần cơ khí Gang Thép	Tổ 21 Phường Cam Giá, Thành phố Thái Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	7.574	SCT
42	Công ty TNHH UJU Vina Thái Nguyên	Lô CN 2-5/6, Khu Công nghiệp Điềm Thụy, xã Điềm Thụy, huyện Phú Bình	Công nghiệp	Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế); sản xuất sản phẩm từ rơm, rạ và vật liệu tết bện	2.099	SCT
43	Công ty TNHH Jukwang precision Việt Nam	Lô CN8-1 KCN Điềm Thụy, xã Điềm Thụy, huyện Phú Bình	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị điện	1.527	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
44	Công ty TNHH Ssnewtech Việt Nam	Lô CN 5-2 Khu Công nghiệp Điềm Thụy, xã Điềm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị truyền thông	1.695	SCT
45	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Tuân	Xóm Mãn Chiêm Xã Hồng Tiến, huyện Phổ Yên	Công nghiệp	Sản xuất kim loại	1.149	SCT
46	Công ty cổ phần Kim Quy Thái Nguyên	19 Đường Gang Thép, tổ 11, Phường Trung Thành, Thành phố Thái Nguyên	Công nghiệp	Buôn bán kim loại và quặng kim loại	1.921	SCT
47	Công ty cổ phần giấy Trường Xuân	SN40, Đường Hoàng Ngân, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1.283	SCT
48	Công ty TNHH nhựa Châu Âu Xanh	AL3, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ plastic	1.144	SCT
49	Công ty TNHH BJSTEEL Việt Nam	Khu A, khu công nghiệp Sông Công 1, P. Mỏ Chè, TP Sông Công	Công nghiệp	Sản xuất kim loại	1.069	SCT
50	Công ty TNHH đúc Nam Ninh	Tổ 10 phường Mỏ Chè, T.P Sông Công	Công nghiệp	Đúc sắt thép	1.014	SCT
51	Công ty cổ phần khoáng sản và luyện kim Trung Thành	Khu B, KCN Sông công, phường Bách Quang, tp Sông Công	Công nghiệp	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	4.197	SCT
52	Công ty CP Gạch Cao Ngạn	Xóm Ao Vàng, xã Cao Ngạn, Thái Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất gạch	2.703	SCT
53	Công ty CP tập đoàn Vật liệu chịu lửa Thái Nguyên	Tổ 21 phường Cam Giá, Thái Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2.188	SCT
54	Doanh nghiệp tư nhân vận tải Thương mại Việt Đức Anh	Tổ 12, Phường Tân Lập, Thái Nguyên	Giao thông vận tải	Vận tải	3.579	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
55	Công ty CP đầu tư và sản xuất công nghiệp	Phường Trung Thành, Thái Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	6.036	SCT
56	Công ty TNHH Đúc Nam Ninh	Phường Mỏ Chè, Thành phố Sông Công, Thái Nguyên	Công nghiệp	Đúc sắt thép	1.014	SCT
21. Tỉnh Lạng Sơn						
1	Công ty cổ phần xi măng Hồng Phong	Đường Phai Vệ, phường Đông Kinh, TP Lạng Sơn	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	3.161	SCT
2	Công ty cổ phần đá mài Hải Dương	Xã Tân Mỹ, H.Văn Lãng	Công nghiệp	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	5.881	SCT
3	Công ty cổ phần xi măng Đồng Bành	Thị trấn Chi Lăng, Huyện Chi Lăng	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	16.392	SCT
4	Công ty nhiệt điện Na Dương	Thị trấn Na Dương, H. Lộc Bình	Công nghiệp	Sản xuất điện	116.600	SCT
5	Công ty TNHH công nghệ luyện kim Vicmet Việt Nam	Thông Tân Hoa, xã Hòa Sơn, H. Hữu Lũng	Công nghiệp	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	1.098	SCT
22. Tỉnh Bắc Giang						
1	Công ty TNHH MTV phân đạm và hóa chất Hà Bắc	Phường Thọ Xương - TP Bắc Giang	Công nghiệp	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	445.282	SCT
2	Công ty cổ phần may xuất khẩu Hà Phong	Đoan Bái - Hiệp Hòa	Công nghiệp	Sản xuất hàng may mặc xuất khẩu	1.003	SCT
3	Công ty nhiệt điện Sơn Động - Vinacomin	Thôn Đồng Rì - TT Thanh Sơn - Sơn Động	Công nghiệp	Sản xuất điện	50.661	SCT
4	Công ty xi măng Bắc Giang	Xã Hương Sơn - Lạng Giang	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	3.334	SCT
5	Công ty TNHH Fuhong precision component Bắc Giang	KCN Đình Trám - Việt Yên	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học	6.845	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
6	Nhà máy giấy Xương Giang - Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Bắc Giang	KCN Song Khê - Nội Hoàng, TP Bắc Giang	Công nghiệp	Sản xuất bao bì bằng giấy, bìa	4.946	SCT
7	Công ty TNHH Khải Thừa Việt Nam (Công ty Hoa Hưng Việt Nam)	CCN Già Khê - Tiên Hưng - Lục Nam	Công nghiệp	Sản xuất bao bì từ plastic	6.670	SCT
8	Công ty TNHH MTV 45	Xã Thanh Sơn - Sơn Động	Công nghiệp	Khai thác chế biến than	2.366	SCT
9	Nhà máy gạch Bích Sơn - Công ty cổ phần Tân Xuyên	T.T Bích Động - Việt Yên	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2.667	SCT
10	Nhà máy Tân Xuyên - Công ty cổ phần Tân Xuyên	Xã Tân Dĩnh - huyện Lạng Giang	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	9.453	SCT
11	Công ty TNHH Italisa Việt Nam	Số 3, Nguyễn Thị Minh Khai, p. Thọ Xương	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị vệ sinh cao cấp	1.379	SCT
12	Công ty TNHH Abrasives Việt Nam	Lô B5, B6 Khu CN Song Khê, Nội Hoàng	Công nghiệp	Sản xuất khác chưa biết phân vào đâu	3.492	SCT
13	Công ty TNHH khoa học kỹ thuật năng lượng mặt trời Boviet	Lô B5, B6 KCN Song Khê, TP Bắc Giang	Công nghiệp	Lắp ráp tấm pin năng lượng mặt trời	10.720	SCT
14	Công ty TNHH SI Flex Việt Nam	Lô A, KCN Quang Châu, Việt Yên	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	4.399	SCT
15	Công ty TNHH Hoa Hạ Việt Nam	Khu CN Đình Trám, Việt yên	Công nghiệp	Sản xuất nhựa, giấy	1.403	SCT
16	Công ty cổ phần Casablanca	Xã Tân Dĩnh - huyện Lạng Giang	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ plastic	3.220	SCT
17	Công ty TNHH Bắc Hà	Thôn Lịm Xuyên, xã Song Khê, TP. Bắc Giang	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1.022	SCT
18	Công ty TNHH MTV SJ Tech Việt Nam	Lô số CN-16, KCN Vân Trung, Việt Yên	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	5.680	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
19	Công ty TNHH New Wing interconnect Technology (Bắc Giang)	KCN Vân Trung, Xã Vân Trung, Việt Yên	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	3.135	SCT
20	Công ty TNHH Trinasolar (Viet Nam) Science & Technology	Lô CN 06, Khu công nghiệp Vân Trung, Việt Yên, BG	Công nghiệp	Sản xuất pin và ắc quy	8.914	SCT
21	Công ty TNHH Vina Cell Technology	Lô CN, 05, KCN Vân Trung, Việt Yên, Bắc Giang	Công nghiệp	Sản xuất pin và ắc quy	10.202	SCT
22	Công ty cổ phần Ngôi Sao	Xã Tân dĩnh, Lạng Giang, BG	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	8.999	SCT
23	Công ty TNHH Wonjin Vina	Lô CN-16, KCN Vân Trung, Việt Yên - BG	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại; các dịch vụ xử lý, gia công kim loại	1.656	SCT
24	Công ty TNHH Daeyang Ha Noi	CCN Đồng Đình, Tân Yên, BG	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị điện	1.472	SCT
25	Công ty TNHH Khải Thần Việt Nam	Già Khê, Tiên Hưng, Lục Nam, BG	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị điện	4.294	SCT
26	Công ty TNHH Jeil-Tech Vina	Lô CN-01, KCN Vân Trung, Việt Yên	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị truyền thông	1.993	SCT
27	Công ty TNHH Thạch Bàn	Thôn Đông Hương, xã Nham Sơn, Yên Dũng	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	8.035	SCT
28	Công ty TNHH vật liệu hợp kim Boviet Vina	Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nôi Hoàng, TP BG	Công nghiệp	Sản xuất vật kim loại	1.267	SCT
29	Công ty TNHH Hosiden Việt Nam	Lô C1 - KCN Quang Châu - Việt Yên	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.588	SCT
30	Công ty TNHH công nghệ Lens Việt Nam	R(R2) KCN Quang Châu, Xã Quang Châu, Việt Yên	Công nghiệp	SX, gia công kính ốp màn hình cảm ứng	2.899	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
31	Công ty TNHH Crystal Martin (Việt Nam)	Lô R (R1) KCN Quang Châu, xã Quang Châu, Việt Yên	Công nghiệp	SX hàng may mặc	1.131	SCT
32	Công ty TNHH DYT Việt Nam	Lô CN-10, KCN Vân Trung, Vân Trung, Việt Yên	Công nghiệp	SX băng dính điện tử và tấm dán màn hình	1.000	SCT
33	Công ty TNHH JA SOLAR VIỆT NAM	Lô G, KCN Quang Châu, Xã Quang Châu, Việt Yên	Công nghiệp	Sản xuất pin và ắc quy	6.272	SCT
34	Công ty TNHH Vina Solar Technology	Lô CN 03, Khu công nghiệp Vân Trung, Việt Yên	Công nghiệp	SX pin năng lượng mặt trời	9.935	SCT
35	Công ty TNHH Luxshare-Ict (Việt Nam)	Lô E, KCN Quang Châu, Xã Quang Châu, Việt Yên	Công nghiệp	SX dây, cáp điện và linh kiện điện tử	1.355	SCT
36	Công ty TNHH S-Connect BG Vina	Lô CN-17, KCN Vân Trung, Vân Trung, Việt Yên	Công nghiệp	SX linh kiện điện tử	1.612	SCT
37	Công ty TNHH Daeyang BG	Lô CN-17 KCN Vân Trung, xã Vân Trung, Việt Yên	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị điện	1.644	SCT
38	Công ty TNHH Sejong Wise Vina	Lô số CN-17, KCN Vân Trung, Vân Trung, Việt Yên	Công nghiệp	SX linh kiện điện tử	2.010	SCT
39	Công ty TNHH VJCO	KCN Đình Trám - Việt Yên	Công nghiệp	SX thép	1.085	SCT
40	Chi nhánh Công ty cổ phần bất động sản Việt - Nhật tại Bắc Giang	Trung tâm thương mại EB Bắc Giang Xã Tân Tiến, Thành phố Bắc Giang	công trình xây dựng	Siêu thị	584	SCT
41	Công ty TNHH Younyi Electronics Vina	Lô đất FJ24 KCN Song Khê - Nội Hoàng phía Nam, Xã Tiền Phong, Yên Dũng	Công nghiệp	SX linh kiện điện tử	1.105	SCT
42	Chi Nhánh công ty cổ phần Kỹ Thương Thiên Hoàng - Nhà máy gạch Cotto Mikado	Thôn Trung Thành, Xã Hùng Sơn, Hiệp Hòa	Công nghiệp	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	1.706	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
43	Công ty TNHH Thống Nhất	Thôn 14, xóm Chùa, Hương Lạc, Lạng Giang	Giao thông vận tải	Vận chuyển hàng hóa	3.124	SCT
44	Công ty TNHH Điện tử Taeyang Việt Nam	Lô B10-B12 KCN Đình Trám, Việt Yên	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.000	SCT
45	Công ty TNHH Haem Vina	Lô B14 KCN Song Khê - Nội Hoàng,TP BG	Công nghiệp	Sx sạc điện thoại	1.060	SCT
46	Công ty cổ phần xe khách Bắc Giang	Số 167, Xương Giang, TP Bắc Giang	Giao thông vận tải	Vận chuyển hành khách	2.703	SCT
47	Công ty TNHH thương mại Dương Tiến	Xã Tiền Phong, Yên Dũng	Công nghiệp	Sản xuất thép	1.060	SCT
48	Công ty TNHH Nichirin Việt Nam	Lô B4, KCN Quang Châu, xã Quang Châu Việt Yên	Công nghiệp	SX ống dẫn cho ôtô, xe máy	1.194	SCT
49	Công ty CP Hồng Thái	Hồng Thái - Việt Yên	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu đất sét nung	1.556	SCT
50	Công ty TNHH sản xuất thương mại xuất nhập khẩu Bích thủy	Km 96, quốc lộ 1A, Cụm công nghiệp Tân Dĩnh, Phi Mô, Xã Phi Mô, Huyện Lạng Giang	Giao thông vận tải	Vận tải, sản xuất	4.811	SCT
51	Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Gloverland Vina	Lô B7, B8 Khu CN Đình Trám, xã Hoàng Ninh, huyện Việt Yên	Công nghiệp	Sản xuất hàng may mặc	1.059	SCT
52	Công ty Cổ Phần Gạch Trường Sơn Bắc Giang	Thôn Yên Tập, Xã Yên Lư, Huyện Yên Dũng	Công nghiệp	Sản xuất gạch	1.699	SCT
23. Tỉnh Phú Thọ						
1	Chi nhánh tại tỉnh Phú Thọ - Công ty TNHH VINCOM RETAIL miền Bắc	PhườngTiên Cát	Công trình xây dựng	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	571	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
2	Chi nhánh công ty cổ phần bất động sản Việt Nhật tại Phú Thọ	Phường Thanh Miếu	Công trình xây dựng	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác chưa được phân vào đâu	550	SCT
3	Công ty gốm sứ CTH	Xã Thanh Vinh, thị xã Phú Thọ	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	1.357	SCT
4	Công ty cổ phần nhôm Sông Hồng	Phường Bến Gót	Công nghiệp	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2.010	SCT
5	Công ty TNHH Tarpline Hà Nội	CCN Đồng Lạng, huyện Phù Ninh	Công nghiệp	Sản xuất sợi	1.071	SCT
6	Công ty TNHH MTV hóa chất 21	Xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ	Công nghiệp	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	1.606	SCT
7	Công ty TNHH JM Plastic Việt Nam	CCN Đồng Lạng, huyện Phù Ninh	Công nghiệp	Sản xuất sợi	1.716	SCT
8	Công ty cổ phần sản xuất thương mại Hữu Nghị	Phường Nông Trang	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2.194	SCT
9	Công ty TNHH Kapstex Vina	KCN Thụy Vân, TP Việt Trì	Công nghiệp	Sản xuất sợi	2.175	SCT
10	Công ty cổ phần CMC	Phường Tiên Cát	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	9.018	SCT
11	Công ty TNHH dệt Phú Thọ	KCN Thụy Vân	Công nghiệp	Sản xuất sợi	2.551	SCT
12	Công ty cổ phần KSA Polymer Hà Nội	KCN Thụy Vân	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ plastic	2.880	SCT
13	Công ty cổ phần dệt Vĩnh Phú	Phường Nông Trang	Công nghiệp	Sản xuất sợi	3.059	SCT
14	Công ty TNHH công nghệ NAMUGA Phú Thọ	KCN Thụy Vân	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	3.590	SCT
15	Công ty cổ phần xi măng Phú Thọ	Thị trấn Thanh Ba, huyện Thanh Ba	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	4.431	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
16	Công ty cổ phần Đông Á	Thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh	Công nghiệp	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	4.592	SCT
17	Công ty TNHH JNTC VINA	KCN Thụy Vân	Công nghiệp	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	7.264	SCT
18	Công ty TNHH Miwon Việt Nam	Phường Thọ Sơn	Công nghiệp	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	6.677	SCT
19	Công ty cổ phần giấy Việt Trì	Phường Bến Gót	Công nghiệp	Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy	8.499	SCT
20	Công ty TNHH MTV Panggrim Neotex	Phường Bến Gót	Công nghiệp	Sản xuất sợi, vải dệt thoi và hoàn thiện sản phẩm dệt	7.959	SCT
21	Công ty cổ phần Supe phốt phát và hóa chất Lâm Thao	Thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao	Công nghiệp	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	7.275	SCT
22	Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao	Xã Ninh Dân, huyện Thanh Ba	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	12.277	SCT
23	Công ty cổ phần gạch men TASA	KCN Thụy Vân	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	11.958	SCT
24	Tổng công ty giấy Việt Nam	Thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh	Công nghiệp	Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy	14.285	SCT
25	Công ty cổ phần hóa chất Việt Trì	Phường Thọ Sơn	Công nghiệp	Sản xuất hóa chất cơ bản	15.635	SCT
26	Công ty TNHH MK NOAH VINA	Cụm CN làng nghề Nam Thanh Ba - Xã Đỗ Sơn - Huyện Thanh Ba	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ plastic	1.074	SCT
27	Công ty cổ phần nhôm Sông Hồng	Thành phố Việt Trì	Công nghiệp	Sản xuất các cấu kiện kim loại	1.111	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
28	Công ty TNHH Thắng Cường	Tổ 12, phố Đoàn Kết, Phường Bạch Hac	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng	1.385	SCT
29	Công ty TNHH phát triển công nghiệp	KCN Thụy Vân, Xã Thụy vân	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	4.260	SCT
30	Công ty TNHH Shillim Việt Nam	Thành Phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ plastic	1.440	SCT
31	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Đường Nguyễn Tất Thành, Tân Dân, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	Công trình xây dựng	Khám chữa bệnh	798	SCT
24. Tỉnh Sơn La						
1	Nhà máy gạch tuynel Nà Bó	Xã Na Bó huyện Mai Sơn	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.774	SCT
2	Nhà máy gạch tuynel Phù Yên	Tân Ban, xã Huy Thượng, huyện Phù Yên	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2.791	SCT
3	Nhà máy gạch tuynel Sơn La	Phường Chiềng Sinh, TP Sơn La	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	3.191	SCT
4	Nhà máy gạch tuynel Sơn Hưng trung	Phường Chiềng Sinh, TP Sơn La	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.880	SCT
5	Nhà máy gạch tuynel Mộc Châu	Xã Mường Sang, huyện Mộc Châu	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.832	SCT
6	Nhà máy gạch tuynel Sông Mã	Xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.476	SCT
7	Nhà máy gạch Chiềng Pha	Xã Chiềng Pha, huyện Thuận Châu	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2.167	SCT
8	Nhà máy gạch Vạn Thành	Bản Tông, phường Chiềng Xôm, TP Sơn La	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.090	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
9	Nhà máy gạch ngói Chiềng Mung	Xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.170	SCT
10	Công ty cổ phần xi măng Mai Sơn	Xã Na Bó, huyện Mai Sơn	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	39.310	SCT
11	Nhà máy thủy điện Sơn La	Số 56 - đường Lò Văn Giá - tổ 3 - phường Chiềng Lề - thành phố Sơn La	Công nghiệp	Sản xuất điện	10.268	A0
12	Nhà máy gạch tuynel Quyết Tiến Sông Mã	Bản Quyết Tiến, xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	3.349	SCT
13	Nhà máy gạch tuynel xã Chiềng Khoa, huyện Vân Hồ	Xã chiềng khoa, huyện Vân Hồ	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.038	SCT
14	Công ty cổ phần xe khách Sơn La	Tổ 9- Phường Quyết Thắng, TP Sơn La	Giao thông vận tải	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	1.645	SCT
15	Công ty cổ phần xe khách số 1 Sơn La	Tổ 9- Phường Quyết Thắng, TP Sơn La	Giao thông vận tải	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	1.149	SCT
16	Công ty cổ phần vận tải hành khách 2-9	Tổ 9- Phường Quyết Thắng, TP Sơn La	Giao thông vận tải	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	1.001	SCT
17	Công ty cổ phần Mía Đường Sơn La	Thị trấn Hát Lót, Huyện Mai Sơn, Sơn La	Công nghiệp	Sản xuất đường	4.555	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
25. Tỉnh Hòa Bình						
1	Công ty TNHH xi măng Vĩnh Sơn	Xã Trung Sơn, huyện Lương Sơn	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	44.554	SCT
2	Công ty TNHH HNT VINA	KCN Lương Sơn, xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	2.242	SCT
3	Công ty TNHH một thành viên xi măng Trung Sơn	Xã Trung Sơn, huyện Lương Sơn	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	76.824	SCT
4	Nhà máy thủy điện Hòa Bình	Số 428 đường Hòa Bình - phường Tân Thịnh - thành phố Hòa Bình	Công nghiệp	Sản xuất điện	3.471	A0
5	Công ty cổ phần sản xuất xi măng X18	Xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	48.488	SCT
6	Công ty cổ phần nước sạch Vinaconex	Xã Phú Minh, huyện Kỳ Sơn	Công nghiệp	Khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch	4.842	SCT
7	Công ty TNHH MDF Vinafor Tân An Hòa Bình	Xã Lạc Thịnh, Huyện Yên Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	2.072	SCT
8	Công ty TNHH Almine Việt Nam	KCN Lương Sơn, xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn	Công nghiệp	Sản xuất Nhôm sợi và Nhôm thanh	1.792	SCT
9	Công ty TNHH sản xuất hàng may mặc Esquel Việt Nam Hòa Bình	KCN Lương Sơn, xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn	Công nghiệp	May mặc	1.435	SCT
10	Công ty TNHH nghiên cứu kỹ thuật R Việt Nam	Tổ 9, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình	Công nghiệp	Sản xuất thấu kính	1.034	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
III. BẮC TRUNG BỘ VÀ DUYÊN HẢI MIỀN TRUNG						
26. Tỉnh Thanh Hóa						
1	Công ty xi măng Bỉm Sơn	Phường Ba Đình, Thị xã Bỉm Sơn	Công nghiệp	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	310.292	VICEM
2	Công ty cổ phần xi măng Nghi Sơn	Xã Hải Thượng, Huyện Tĩnh Gia	Công nghiệp	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	382.824	SCT
3	Công ty cổ phần xi măng Công Thanh	Xã Tân Trường, Huyện Tĩnh Gia	Công nghiệp	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	392.992	VICEM
4	Công ty xi măng Long Sơn	Phường Đông Sơn, Thị xã Bỉm Sơn	Công nghiệp	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	399.440	SCT
5	Công ty cổ phần đầu tư phát triển đô thị	KCN Lễ Môn, Xã Quảng Hưng, TP Thanh Hóa	Công nghiệp	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	16.524	SCT
6	Công ty TNHH giầy ARESA Việt Nam	Lô D, KCN Lễ Môn, phường Quảng Hưng, TPTH	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	1.746	SCT
7	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Nam Sông Mã	Xã Yên Phong, Huyện Yên Định	Nông nghiệp	Hoạt động dịch vụ nông nghiệp	1.005	SCT
8	Công ty cổ phần mía đường Lam Sơn	Khu 6, Thị trấn Lam sơn, Huyện Thọ Xuân	Công nghiệp	Sản xuất đường	9.726	SCT
9	Công ty cổ phần mía đường Nông Cống	Xã Thăng Long, Huyện Nông Cống	Công nghiệp	Sản xuất đường	1.263	SCT
10	Công ty TNHH giày HONGFU Việt Nam	KCN và ĐT Hoàng Long, phường Tào Xuyên, TP Thanh Hóa	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	5.775	SCT
11	Công ty TNHH giày SUNJADE Việt Nam	Lô B, KCN Lễ Môn, TP Thanh Hóa	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	5.494	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
12	Công ty TNHH giày ANNORA Việt Nam	Xã Xuân Lâm, Khu kinh tế Nghi Sơn, Huyện Tĩnh Gia	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	8.151	SCT
13	Công ty TNHH giày ALENA Việt Nam	Xã Định Liên, Huyện Yên Định	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	6.295	SCT
14	Công ty TNHH giày Roll Sport Việt Nam	KCN Hoàng Long, Phường Tào Xuyên, TP Thanh Hóa	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	7.181	SCT
15	TTTM BIG C Thanh Hóa - Chi nhánh công ty cổ phần bất động sản Việt Nhật tại Thanh Hóa	Xã Đông Hải, TP Thanh Hóa	Công trình xây dựng	Bán lẻ siêu thị, trung tâm thương mại	698	SCT
16	Công ty TNHH giày Aleron Việt Nam	KCN Hoàng Long, P Tào Xuyên, TP Thanh Hóa	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	5.508	SCT
17	Nhà máy nhiệt điện Nghi Sơn 1	Xã Hải Hà, huyện Tĩnh Gia	Công nghiệp	Sản xuất điện	52.352	A0
18	Công ty cổ phần sữa Việt Nam - Nhà máy sữa Lam Sơn	Khu Công nghiệp Lễ Môn, phường Quảng Hưng, TPTH	Công nghiệp	Sản suất và chế biến sữa	6.668	SCT
19	Công ty cổ phần giấy Mục Sơn	Khu 3, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân	Công nghiệp	Sản xuất giấy nhăn, bìa nhăn, bao bì từ giấy và bìa	2.779	SCT
20	Công ty cổ phần bia Hà Nội - Thanh Hóa	152 Quang Trung, phường Ngọc Trạo, TP Thanh Hóa	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	5.803	SCT
21	Công ty TNHH lọc hóa dầu Nghi Sơn	KKT Nghi Sơn, Xã Hải yến, Huyện Tĩnh Gia	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế	2.142	EVN
27. Tỉnh Nghệ An						
1	Công ty cổ phần xi măng Sông Lam	Xã Bài Sơn, huyện Đô Lương	Công nghiệp	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	24.238	SCT
2	Công ty cổ phần xi măng Vicem Hoàng Mai	Khối 7, Phường Quỳnh Thiện, Hoàng Mai	Công nghiệp	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	23.347	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
3	Công ty TNHH MTV Hoa Sen Nghệ An	Lô CN 1-8 KCN Đông Hồi, Q.Lập, Hoàng Mai	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	25.215	SCT
4	Công ty cổ phần xi măng Sông Lam 2	Hội Sơn, huyện Anh Sơn,	Công nghiệp	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	8.269	SCT
5	Công ty cổ phần thực phẩm sữa TH	Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn	Công nghiệp	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	10.977	SCT
6	Công ty dệt may Hoàng Thị Loan	Số 33, đường Nguyễn Văn Trỗi, Tp Vinh	Công nghiệp	Sản xuất sợi, vải dệt thoi và hoàn thiện sản phẩm dệt	7.676	SCT
7	Công ty cổ phần xi măng Sông Lam	Xóm Mới xã Nghi Thiết, huyện Nghi Lộc	Công nghiệp	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	14.306	SCT
8	Công ty cổ phần lâm nghiệp Tháng năm	Xã Nghĩa Hội, huyện Nghĩa Đàn	Nông nghiệp	Trồng rừng và chăm sóc rừng	4.105	SCT
9	Công ty bao bì Sabeco Sông Lam	Đường Đặng Thai Mai - KCN Bắc Vinh	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	2.166	SCT
10	Công ty cổ phần Trung Đô	205 Đường Lê Duẩn - TP. Vinh	Công nghiệp	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	2.109	SCT
11	Công ty cổ phần bia Sài Gòn-Sông Lam	Xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1.717	SCT
12	Công ty cổ phần ván nhân tạo Tân Việt Trung	Khu CN Nam Cấm, huyện Nghi Lộc	Công nghiệp	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1.729	SCT
13	Công ty TNHH MTV nhựa Châu Âu Nghệ An	Khu C, KCN Nam Cấm, xã Nghi Xá, Huyện Nghi Lộc	Công nghiệp	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2.376	SCT
14	Công ty TNHH điện tử BSE Việt Nam	KCN Nam Cấm, huyện Nghi Lộc	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học	1.078	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
15	Công ty cổ phần Khoáng sản Toàn Cầu	Cụm công nghiệp, xã Nghĩa Long, huyện Nghĩa Đàn	Công nghiệp	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	1.273	SCT
16	Công ty cổ phần bia Sài Gòn - Nghệ Tĩnh	Số 54 - Đường Phan Đăng Lưu, Tp Vinh	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1.093	SCT
17	Công ty TNHH một thành viên Masan MB	Khu B KCN Nam Cấm, KKT Đông Nam NA	Công nghiệp	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1.456	SCT
18	Công ty cổ phần khoáng sản và thương mại Trung Hải	Khối Bắc Hồ, Thị trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp	Công nghiệp	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	2.084	SCT
19	Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An	Km 5, đường Lê Nin, TP Vinh	Công trình xây dựng	Hoạt động của các bệnh viện	909	SCT
20	Khách sạn Mường Thanh Sông Lam	Số 13, Quang Trung, TP Vinh	Công trình xây dựng	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	503	SCT
21	Công ty cổ phần Nhật Thăng VNT 7	KCN Nam Cấm, huyện Nghi Lộc	Công nghiệp	Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	1.341	SCT
22	Công ty cổ phần bột đá trắng Thọ Hợp	Xã Thọ Hợp, huyện Quỳ Hợp	Công nghiệp	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	1.194	SCT
23	Công ty cổ phần khoáng sản Á Châu	KCN Nam Cấm, huyện Nghi Lộc	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	1.178	SCT
24	Công ty xăng dầu Nghệ An	Số 4 Nguyễn Sỹ Sách, P. Hưng Bình, TP Vinh	Công trình xây dựng	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	694	SCT
28. Tỉnh Hà Tĩnh						
1	Công ty cổ phần tập đoàn Hoành Sơn	Phường Đức Thuận, TX Hồng Lĩnh	Giao thông vận tải	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	1.540	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
2	Công ty điện lực dầu khí Hà Tĩnh (Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1)	Xóm Hải Phong, xã Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh	Công nghiệp	Sản xuất điện	165.673	SCT
3	Công ty TNHH MTV bia Sài Gòn - Hà Tĩnh	Km12, đường tránh TP Hà Tĩnh, xã Thạch Tân, huyện Thạch Hà	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	3.260	SCT
4	Công ty cổ phần Vinatex-Hồng Lĩnh	Cụm CN-TTCN Nam Hồng - TX Hồng Lĩnh	Công nghiệp	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy	2.744	SCT
5	Công ty TNHH Gang Thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh	Khu kinh tế Vũng Áng Kỳ Long, Kỳ Anh	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	6.676.879	SCT
6	Công ty cổ phần nhựa bao bì Vinh	KCN Gia Lách, huyện Nghi Xuân	Công nghiệp	Sản xuất giấy nhăn, bìa nhăn, bao bì từ giấy và bìa	1.942	SCT
7	Công ty cổ phần chè Hà Tĩnh	Số 166, đường Hà Huy Tập, TP Hà Tĩnh	Công nghiệp	Bán buôn chè	1.146	SCT
8	Chi nhánh Hà Tĩnh - Công ty TNHH Vincom Retail Miền Bắc	Ngã tư đường Hàm Nghi giao đường Hà Huy Tập, p. Hà Huy Tập, TP Hà Tĩnh	Công trình xây dựng	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	911	SCT
9	Công ty cổ phần vận tải ô tô Hà Tĩnh	Số 141, đường Hà Huy Tập. Tp Hà Tĩnh	Giao thông vận tải	Vận tải bằng xe buýt	2.172	SCT
10	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải Viết Hải	Xã Thạch Trung, TP Hà Tĩnh	Công nghiệp	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	1.654	SCT
11	Công ty cổ phần vận tải Thọ Lam	Xã Sơn Diệm, huyện Hương Sơn	Giao thông vận tải	Vận tải hành khách đường bộ khác	1.337	SCT
12	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải Bình Nguyên	Xã Phù Việt, huyện Thạch Hà	Giao thông vận tải	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	1.129	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
13	Công ty Cổ phần gạch ngói Cầu Họ	Xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Xuyên	Công nghiệp	Công nghiệp/sản xuất gạch nung	5.056	SCT
14	Công Ty Cổ Phần Việt Hà	Số 01, ngõ 18, đường Lê Duy Điếm, phường Đại Nài, TP Hà Tĩnh	Công nghiệp	Công nghiệp/sản xuất gạch nung	2.526	SCT
29. Tỉnh Quảng Bình						
1	Công ty cổ phần xi măng Sông Gianh	Xã Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa	Công nghiệp	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	202.979	đổi tên
2	Công ty TNHH vật liệu xây dựng Việt Nam	Thôn Xuân Hạ, xã Văn Hóa, huyện Tuyên Hóa	Công nghiệp	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	191.945	SCT
3	Nhà máy xi măng Vạn Ninh (Công ty cổ phần xi măng Vicem Hải Vân)	Xã Vạn Ninh, huyện Quảng Ninh	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	56.578	SCT
4	Công ty cổ phần Cosevco 6 (Nhà máy xi măng Áng Sơn)	Xã Vạn Ninh, huyện Quảng Ninh	Công nghiệp	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	9.964	SCT
5	Công ty cổ phần gốm sứ & xây dựng Cosevco	Xã Lộc Ninh, TP Đông Hới	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	33.370	SCT
6	Công ty cổ phần khai thác khoáng sản Miền Trung (Trạm 2)	Xóm Đồn, xã Sen Thủy, huyện Lệ Thủy, Quảng Bình	Công nghiệp	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	1.131	SCT
7	Công ty cổ phần khoáng sản Hoàng Long	Xã Sen Thủy, huyện Lệ Thủy	Công nghiệp	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	4.127	SCT
8	Công Ty Cổ Phần Tổng Công Ty Sông Gianh	Phường Quảng Thuận, Ba Đồn, Quảng Bình	Công nghiệp	Sản xuất phân bón và hợp chất Ni tơ	29.744	SCT
9	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Thương Mại Lê Dũng Linh	Phường Quảng Thọ, Ba Đồn, Quảng Bình	Công nghiệp	Bán buôn nông lâm sản nguyên liệu và động vật sống	3.675	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
10	Công Ty Cổ Phần Vật Liệu Xây Dựng 1/5 Quảng Bình	Phường Nam Lý, Đồng Hới, Quảng Bình	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	3.053	SCT
11	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Vận Tải Biển Trường Tâm	Phường Bắc Lý, Đồng Hới, Quảng Bình	Giao thông vận tải	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	2.514	SCT
12	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Vận Tải Thương Mại Lê Nam	Phường Ba Đồn, Ba Đồn, Quảng Bình	Công nghiệp	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	2.506	SCT
13	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Trường Phiêm	TT Hoàn Lão, Bố Trạch, Quảng Bình	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.725	SCT
14	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Cơ Khí Hải Sơn	Xã Lộc Ninh, Đồng Hới, Quảng Bình	Công nghiệp	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	1.667	SCT
15	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Nguyên Lợi	Phường Quảng Thọ, Ba Đồn, Quảng Bình	Công nghiệp	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	1.369	SCT
16	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Thương Mại Dịch Vụ Hằng Dương	Phường Quảng Thuận, Ba Đồn, Quảng Bình	Công trình xây dựng	Bán lẻ đồ ngũ kim, Sơn, Kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong cửa hàng chuyên doanh	1.336	SCT
17	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Xây Dựng Tổng Hợp 179	Phường Quảng Thuận, Ba Đồn, Quảng Bình	Công nghiệp	Bán lẻ đồ ngũ kim, Sơn, Kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong cửa hàng chuyên doanh	1.281	SCT
18	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Thương Mại Và Gạch Ngói Tuynel Cầu 4	Xã Thuận Đức, Đồng Hới, Quảng Bình	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.224	SCT
30. Tỉnh Quảng Trị						
1	Công ty CP tổng công ty thương mại Quảng Trị	Số 1 Phan Bội Châu, phường 1, TP Đông Hà	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.772	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
2	Công ty cổ phần gỗ MDF-Geruco Quảng Trị	KCN Nam Đông Hà, phường Đông Lương, TP Đông Hà	Công nghiệp	Sản xuất gỗ ván ép	11.707	SCT
3	Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn - Chi nhánh Quảng Trị	KCN Nam Đông Hà, phường Đông Lương, TP Đông Hà	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	1.318	SCT
4	Công ty TNHH cao su CAMEL Việt Nam	Thị Trấn Lao Bảo, Huyện Hướng Hóa	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ cao su	1.054	SCT
31. Tỉnh Thừa Thiên Huế						
1	Công ty hữu hạn xi măng Luks (Việt Nam)	Phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	135.501	SCT
2	Công ty cổ phần xi măng Đồng Lâm	Thôn Cổ Xuân, xã Phong Xuân, huyện Phong Điền	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	144.924	SCT
3	Công ty cổ phần dệt may Huế	Số 122 Dương Thiệu Tước, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất may mặc	6.926	SCT
4	Công ty cổ phần sợi Phú Bài	KCN Phú Bài, phường Phú Bài, TX. Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sợi	6.109	SCT
5	Công ty cổ phần sợi Phú Mai	Lô D, Khu CN Phú Bài, TX Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sợi	2.910	SCT
6	Công ty cổ phần sợi Phú Thạnh	KCN Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sợi	3.009	SCT
7	Công ty TNHH Vitto Phú Lộc	Số 18 Phan Đăng Lưu, phường Phú Hòa, thành phố Huế	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	5.301	SCT
8	Công ty cổ phần sợi Phú Anh	KCN Phú Bài, P. Phú Bài, Thị xã Hương Thủy	Công trình xây dựng	Sản xuất sợi	3.287	SCT
9	Công ty cổ phần sợi Phú Nam	KCN Phú Bài, P. Phú Bài, TX. Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sợi	2.586	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
10	Công ty cổ phần đầu tư dệt may Thiên An Thịnh	Lô C-2-4 KCN Phú Bài, P. Phú Bài, TX. Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất may mặc	2.406	SCT
11	Công ty TNHH LAGUNA (Việt Nam)	Thôn Cù Dù, Xã Lộc Vĩnh, Huyện Phú Lộc	Công trình xây dựng	Khách sạn	2.213	SCT
12	Chi nhánh Tập đoàn dệt may Việt Nam - Nhà máy sợi Phú Hưng	KCN Phú Bài, phường Phú Bài, TX.Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sợi	2.326	SCT
13	Công ty cổ phần sợi Phú Bài 2	Lô B-5-4, KCN Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sợi	2.014	SCT
14	Bệnh viện Trung ương Huế	16 Lê Lợi, P. Vĩnh Ninh, Tp Huế	Công trình xây dựng	Hoạt động các bệnh viện	1.613	SCT
15	Công ty cổ phần sợi Phú Việt	KCN Phú Bài, phường Phú Bài, TX Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sợi	3.097	SCT
16	Công ty cổ phần sản xuất sợi Phú An	Lô B7 KCN Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sợi	1.866	SCT
17	Công ty TNHH Baosteel Can Making (Huế Việt Nam)	Lô B-13, KCN Phú Bài, Phường Phú Bài, Thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất công nghiệp khác	2.256	SCT
18	Công ty cổ phần chăn nuôi C.P. Việt Nam - Chi nhánh đông lạnh Thừa Thiên Huế	Lô A1 đến A12, Khu A, KCN Phong Điền, huyện Phong Điền	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1.928	SCT
19	Công ty cổ phần Sợi Phú Gia	KCN Phú Bài, Phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sợi	1.473	SCT
20	Công ty TNHH bia Carlsberg Việt Nam	Lô B8, KCN Phú Bài, P. Phú Bài, Thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất bia	4.533	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
21	Công ty cổ phần Espace Business Huế	Khu Quy Hoạch Đống Đa - Hùng Vương - Bà Triệu, P.Phú Hội, Tp Huế	Công trình xây dựng	Khách sạn	707	SCT
22	Công ty TNHH Hùng Vương Huế	105A Hùng Vương, Phường Phú Hội, Tp Huế	Công trình xây dựng	Khách sạn	525	SCT
23	Chi nhánh tại tỉnh T.T.Huế - Công ty cổ phần VINCOM RETAIL	Số 50A Hùng Vương, P.Phú Nhuận, Tp Huế	Công trình xây dựng	Trung tâm thương mại	699	SCT
24	Công ty cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế	Số 103 Bùi Thị Xuân, phường Phường Đúc, Tp Huế (Vạn Niên 2)	Công nghiệp	Sản xuất phân phối nước sạch	1.143	SCT
25	Công ty cổ phần chăn nuôi C.P. Việt Nam - Chi nhánh 2 tại Huế	Thôn Trung Đồng Tây, xã Điền Hương, huyện Phong Điền	Nông nghiệp	Nuôi trồng thủy sản	2.520	SCT
32. Thành Phố Đà Nẵng						
1	Công ty cổ phần cao su Đà Nẵng	KCN Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	9.528	SCT
2	Công ty cổ phần thép DANA - Ý	Đường số 11B, KCN Thanh Vinh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	15.868	SCT
3	Công ty cổ phần thép Đà Nẵng	Đường Tạ Quang Bửu-KCN Liên Chiểu, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	14.833	SCT
4	Tổng công ty cổ phần dệt may Hòa Thọ	Số 36 Ông Ích Đường, quận Cẩm Lệ	Công nghiệp	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	4.185	SCT
5	Công ty cổ phần thép DANA - ÚC	Đường số 1, Cụm công nghiệp Thanh Vinh, Huyện Hòa Vang và quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	7.020	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
6	Công ty cổ phần gạch men Cosevco	Đường số 9, KCN Hòa khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	7.376	SCT
7	Công ty cổ phần xi măng Vicem Hải Vân	Số 65 Nguyễn Văn Cừ, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	4.526	SCT
8	Công ty TNHH kiến trúc và thương mại Á Châu	Lô 4, đường 10, KCN Hòa Khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy	1.216	SCT
9	Công ty TNHH Daiwa Việt Nam	Lô M, đường số 5, KCN Hòa Khánh, Quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2.175	SCT
10	Công ty cổ phần sản xuất thép Việt Mỹ	Đường số 2, KCN Hòa Khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	3.494	SCT
11	Công ty TNHH Mabuchi Motor Đà Nẵng	Lô A2, Đường 3, KCN Hòa Khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị điện	4.881	SCT
12	Công ty cổ phần cấp nước Đà Nẵng	Đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu	Công nghiệp	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	2.343	SCT
13	Công ty TNHH điện tử Việt Hoa	KCN Hòa Khánh	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	5.118	SCT
14	Công ty TNHH điện tử Foster Đà Nẵng	Đường số 1 - KCN Hòa Cầm	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.074	SCT
15	Công ty cổ phần Keyhinge Toys Việt Nam	KCN Hòa Khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	2.679	SCT
16	Công ty TNHH nhà máy bia Heineken Việt Nam - Đà Nẵng	KCN Hòa Khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	2.551	SCT
17	Công ty cổ phần thủy sản và thương mại Thuận Phước	KCN Dịch vụ Thủy sản Thọ Quang, Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà	Công nghiệp	Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh	1.336	SCT
18	Nhà máy sản xuất lon và nắp lon nước giải khát - Công ty TNHH bao bì nước giải khát Crown Đà Nẵng	Lô K, đường số 6, KCN Liên Chiểu, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	3.445	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
19	Công ty TNHH MTV xi măng miền Trung	Quốc lộ 14B, thôn Phú Sơn Nam, huyện Hòa Vang	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.244	SCT
20	Chi nhánh công ty cổ phần công nghiệp nhựa Chin Huei	Đường số 2, KCN Hòa Khánh	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2.135	SCT
21	Chi nhánh thành phố Đà Nẵng - Công ty cổ phần Vinatex Quốc Tế	Đường số 3, KCN Hòa Khánh, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1.335	SCT
22	Công ty TNHH ống thép Hòa Phát Đà Nẵng	Đường số 7, KCN Hòa Khánh, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất kim loại	4.599	SCT
23	Chi nhánh công ty cổ phần sữa Việt Nam - Nhà máy sữa Đà Nẵng	Lô Q, Đường số 7, KCN Hòa Khánh, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1.503	SCT
24	Tổng Công ty mạng lưới Viettel - Chi nhánh Tập đoàn Viễn thông Quân đội	Số 27B Nguyễn Thành Hãn, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu	Công trình xây dựng	Dịch vụ trung tâm dữ liệu	598	SCT
25	Công ty TNHH Massda Land	KCN Đà Nẵng, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà	Công nghiệp	Khách sạn	4.756	SCT
26	CN công ty TNHH nước giải khát Coca - Cola Việt Nam tại Đà Nẵng	Phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng	Công nghiệp	Sản xuất đồ uống không cồn	1.287	SCT
27	Công ty TNHH khoa học kỹ thuật Tường Hựu	Lô Q, đường số 7 KCN Hòa Khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất kim loại	1.060	SCT
28	Công ty TNHH Matrix Việt Nam	Đường số 3, KCN Hòa Khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	2.010	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
29	Công ty TNHH Niwa Foundry Việt Nam	Lô A14-1 đường Trung tâm, Khu công nghệ cao, huyện Hòa Vang	Công nghiệp	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	1.183	SCT
30	Hầm đường bộ Hải Vân - Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân	27 Bùi Chát, Phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu	Giao thông vận tải	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	2.312	SCT
31	Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng - Chi nhánh Tổng công ty cảng hàng không Việt Nam	Phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu	Giao thông vận tải	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không	1.841	SCT
32	Công ty cổ phần đầu tư khai thác nhà ga quốc tế Đà Nẵng	Phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu	Giao thông vận tải	Hoạt động xây dựng chuyên dụng	2.159	SCT
33	Khách sạn Crowne Plaza Danang - Công ty TNHH đầu tư và phát triển Silver Shores	Lô 8, đường Trường Sa, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Khách sạn	2.968	SCT
34	Khách sạn Hyatt Regency Đà Nẵng - Công ty cổ phần khu du lịch biển Ngũ Hành Sơn	Số 5 đường Trường Sa, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.931	SCT
35	Công ty cổ phần khu du lịch sinh thái biển Bãi Bắc (Intercontinental)	Khu du lịch sinh thái biển Bãi Bắc, Bán đảo Sơn Trà, quận Sơn Trà	Công trình xây dựng	Khách sạn	2.231	SCT
36	Khách sạn Pullman Danang Beach Resort - Công ty TNHH du lịch - Thương mại Phú An Thịnh	Số 101 đường Võ Nguyên Giáp, Phường Khuê Mỹ, Quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Khách sạn	869	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
37	Khu du lịch Bà Nà - Công ty cổ phần dịch vụ cáp treo Bà Nà	Thôn An Sơn, xã Hòa Ninh, Huyện Hòa Vang	Công trình xây dựng	Khách sạn	591	SCT
38	Khách sạn Vinpearl Luxury - Chi nhánh Đà Nẵng - Công ty cổ phần Vinpearl	Số 07 đường Trường Sa, Phường Hòa Hải, Quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.423	SCT
39	Khách sạn Novotel - Công ty TNHH Mặt Trời Sông Hàn	36 Bạch Đằng, quận Hải Châu	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.759	SCT
40	Khách sạn Furama - Công ty cổ phần khu du lịch Bắc Mỹ An	Số 103-105 đường Võ Nguyên Giáp, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Khách sạn	700	SCT
41	Khu biệt thự Premier Village - Công ty cổ phần khu biệt thự nghỉ dưỡng cao cấp Sunrise	Đường Võ Nguyên Giáp, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.187	SCT
42	Khu du lịch Ocean Villas Đà Nẵng - Công ty TNHH khu du lịch biển VINACAPITAL Đà Nẵng	Phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Khách sạn	879	SCT
43	Khách sạn Mường Thanh Luxury Đà Nẵng - Chi nhánh công ty cổ phần tập đoàn Mường Thanh	Số 270 đường Võ Nguyên Giáp, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Khách sạn	796	SCT
44	Khu nghỉ dưỡng Cocobay - Công ty cổ phần đầu tư phát triển và xây dựng Thành Đô	Đường Trường Sa, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Khách sạn	890	SCT
45	Trung tâm hành chính thành phố Đà Nẵng	Số 24 Trần Phú, quận Hải Châu	Công trình xây dựng	Hoạt động xây dựng chuyên dụng	542	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
46	Chi nhánh công ty cổ phần EB Hải Phòng tại thành phố Đà Nẵng	Khu thương mại Vĩnh Trung, đường Hùng Vương, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khế	Công trình xây dựng	Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	887	SCT
47	Công ty cổ phần trung tâm thương mại Lotte Việt Nam - Chi nhánh Đà Nẵng	Số 06 Nại Nam, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu	Công trình xây dựng	Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	971	SCT
48	Siêu thị Vincom Plaza - Chi nhánh Đà Nẵng - Công ty TNHH Vincom Retail miền Nam	910A Ngô Quyền quận Sơn Trà	Công trình xây dựng	Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	1.152	SCT
49	Bệnh viện phụ sản - Nhi Đà Nẵng	402 Lê Văn Hiến, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Hoạt động của các bệnh viện	682	SCT
50	Chi nhánh công ty TNHH Mega Market Việt Nam tại Đà Nẵng	Đường CMT8, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ	Công trình xây dựng	Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	529	SCT
51	Công ty cổ phần lương thực Đà Nẵng	Tòa nhà F-home, 16 Lý Thường Kiệt, phường Thạch Thang, quận Hải Châu	Công trình xây dựng	Khách sạn	876	SCT
52	Công ty cổ phần Naman	Tổ 53 Tân Trà, đường Trường Sa, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	890	SCT
53	Công ty TNHH phần mềm FPT miền Trung	Tòa nhà FPT Complex, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Xuất bản phần mềm	516	SCT
54	Công ty cổ phần biệt thự và khách sạn biển Đông Phương	Đường Trường Sa, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.597	SCT
55	Chi nhánh công ty cổ phần địa ốc Alphanam Đà Nẵng	Số 118 -120 Võ Nguyên Giáp, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà	Công trình xây dựng	Khách sạn	869	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
56	Công ty TNHH Hòa Bình - Chi nhánh Đà Nẵng	Lô 01/A1-2 Khu phức hợp đô thị, thương mại, dịch vụ, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.059	SCT
57	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng Nam Việt Á	Khách sạn Grand Mercure, Lô A1 Khu biệt thự đảo xanh, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu	Công trình xây dựng	Khách sạn	729	SCT
33. Tỉnh Quảng Nam						
1	Công ty cổ phần - Tập đoàn THAIGROUP - Chi nhánh Quảng Nam	TT Thạnh Mỹ - Nam Giang	Công nghiệp	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	80.258	SCT
2	Công ty TNHH nhà máy bia Heniken Việt Nam - Quảng Nam	Khu công nghiệp Điện Nam - Điện Ngọc, Điện Bàn	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	2.803	SCT
3	Chi nhánh công ty TNHH nước giải khát Suntory PepsiCo Việt Nam tại Miền Trung	Khu công nghiệp Điện Nam - Điện Ngọc, Điện Bàn	Công nghiệp	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	3.443	SCT
4	Công ty cổ phần Đồng Tâm Miền Trung	KCN Điện Nam - Điện Ngọc, Điện Bàn	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	8.221	SCT
5	Công ty giày Riker Việt Nam	KCN Điện Nam - Điện Ngọc, Điện Bàn	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	3.375	SCT
6	Công ty cổ phần giấy Sài Gòn Miền Trung	KCN Điện Nam - Điện Ngọc, Điện Bàn	Công nghiệp	Sản xuất giấy nhăn, bìa nhăn, bao bì từ giấy và bìa	1.287	SCT
7	Chi nhánh công ty TNHH UNI-PRESIDENT Việt Nam tại Quảng Nam	KCN Điện Nam - Điện Ngọc, Điện Bàn	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	5.134	SCT
8	Công ty TNHH thép Việt Pháp	Cụm CN Thương Tín, Điện Nam Đông, Điện Bàn	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	4.358	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
9	Công ty TNHH Indochina Resort Hội An	Thôn 1, Điện Dương, Điện Bàn	Công trình xây dựng	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	1.384	SCT
10	Công ty cổ phần dịch vụ hỗ trợ và phát triển đầu tư	Hội An, Quảng Nam	Công trình xây dựng	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	627	SCT
11	Công ty TNHH GrozBeckert Việt Nam	Cụm CN - TTCN Đại An, Thị Trấn Ái Nghĩa, Đại Lộc	Công nghiệp	Sản xuất các cấu kiện kim loại	1.853	SCT
12	Công ty cổ phần Prime Đại Lộc	Đại Quang - Đại Lộc	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	40.595	SCT
13	Công ty TNHH vật liệu xây dựng Phan Ngọc Anh	Duy Xuyên, Quảng Nam	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	12.060	SCT
14	Nhà máy gạch An Hòa	Thôn Mỹ Sơn, Duy Phú, Duy Xuyên	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.680	SCT
15	Công ty TNHH MTV Sedo Vinako	CCN Đông Yên, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên	Công nghiệp	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1.921	SCT
16	Công ty cổ phần Nam Sơn	Thôn 8, Hương An, Quế Sơn	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2.077	SCT
17	Công ty cổ phần kính nổi Chu Lai - INDEVCO	KCN Chu Lai, Tam Hiệp, Núi Thành	Công nghiệp	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	138.753	SCT
18	Công ty TNHH CCI Việt Nam	KCN Chu Lai, Tam Hiệp, Núi Thành	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.738	SCT
19	Công ty TNHH MTV vận tải biển Chu Lai Trường Hải	KCN Chu Lai, Tam Hiệp, Núi Thành	Giao thông vận tải	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	4.296	SCT
20	Công ty TNHH MTV sản xuất và lắp ráp ô tô tải Chu Lai Trường Hải	KCN Chu Lai, Tam Hiệp, Núi Thành	Công nghiệp	Sản xuất xe có động cơ	1.247	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
21	Công ty TNHH sản xuất lắp ráp ô tô du lịch Trường Hải - Kia	KCN Chu Lai, Tam Hiệp, Núi Thành, Quảng Nam	Công nghiệp	Sản xuất xe có động cơ	2.988	SCT
22	Bệnh viện đa khoa Trung ương Quảng Nam	Tam Hiệp, Núi Thành	Công trình xây dựng	Hoạt động của các bệnh viện	565	SCT
23	Công ty cổ phần gạch men Anh Em DIC	KCN Chu Lai, Tam Hiệp, Núi Thành	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	10.276	SCT
24	Công ty cổ phần sợi Hòa Thọ - Thăng Bình	Thăng Bình, Quảng Nam	Công nghiệp	Sản xuất sợi	2.125	SCT
25	Công ty TNHH MTV Panko Tam Thăng	Tam Thăng, Tam Kỳ, Quảng Nam	Công nghiệp	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	2.701	SCT
26	Công ty cổ phần HanaCans	Lô số 15, KCN Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	Công nghiệp	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	1.118	SCT
27	Công ty LD HH thức ăn thủy sản Việt Hoa	Lô 6B KCN Điện Nam - Điện Ngọc, TX Điện Bàn	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	2.685	SCT
28	Công ty cổ phần nhiên liệu sinh học Tùng Lâm	Cụm Công nghiệp Làng Nghề Đại Tân, Đại Lộc	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu	1.400	SCT
29	Công ty TNHH sản xuất sợi chỉ Rio Quảng Nam	Lô A4.2 CCN Tây An, Xã Duy Trung, Duy Xuyên	Công nghiệp	Sản xuất sợi	4.560	SCT
30	Công ty TNHH MTX sản xuất xe bus Thaco	KCN Chu Lai, Tam Hiệp, Núi Thành	Công nghiệp	Sản xuất xe có động cơ	2.053	SCT
31	Công ty TNHH MTV sản xuất ThaCo MazDa	KCN Chu Lai, Tam Hiệp, Núi Thành	Công nghiệp	Sản xuất xe có động cơ	2.821	SCT
32	Công ty TNHH Number One Chu Lai	KCN, hậu cần cảng Tam Hiệp, xã Tam Hiệp, Núi Thành	Công nghiệp	Bán buôn đồ uống	2.178.208	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
33	Công ty TNHH Ducksan Vina	Lô 01 KCN Tam Thăng, Tam Kỳ	Công nghiệp	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1.144	SCT
34	Chi nhánh Quảng Nam - Công ty Cổ phần Vinpearl	Tổ 6, Khối Phước Hải, P. Cửa Đại, TP. Hội An	Công trình xây dựng	Dịch vụ lưu trú, khu vui chơi	3.857	SCT
35	Công ty TNHH MTV Vận tải Đường Bộ Chu Lai - Trường Hải	KCN Chu Lai, Tam Hiệp, Núi Thành	Giao thông vận tải	Vận tải đường bộ	3.391	SCT
36	Công ty TNHH MTV Cơ Khí Chu Lai Trường Hải	KCN Chu Lai, Tam Hiệp, Núi Thành	Công nghiệp	Sản xuất cơ khí	1.153	SCT
34. Tỉnh Quảng Ngãi						
1	Công ty cổ phần bia Sài Gòn - Quảng Ngãi	KCN Quảng Phú, TP Quảng Ngãi	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1.669	SCT
2	Công ty cổ phần đường Quảng Ngãi	Số 02, Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, TP Quảng Ngãi	Công nghiệp	Sản xuất đường	1.316	SCT
3	Công ty TNHH Doosan Việt Nam	KKT Dung Quất, huyện Bình Sơn	Công nghiệp	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	4.512	SCT
4	Công ty TNHH Việt Quang	Lô C6 KCN Tịnh Phong, xã Tịnh Phong, Huyện Sơn Tịnh	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	1.272	SCT
5	Công ty TNHH XINDADONG TEXTILES (Việt Nam)	Số 1, Đại lộ hữu nghị, KCN Việt Nam - Singapore, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh	Công nghiệp	Sản xuất sợi	7.193	SCT
6	Nhà máy bia Dung Quất	Phường Quảng Phú, TP Quảng Ngãi	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1.130	SCT
7	Nhà máy lọc dầu Dung Quất	Xã Bình Trị, huyện Bình Sơn	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế	78.221	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
8	Nhà máy sản xuất tinh bột mì Quảng Ngãi	Xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	9.561	SCT
9	Nhà máy sản xuất tinh bột mì Quảng Ngãi (cơ sở Sơn Hải)	Xã Sơn Hải, huyện Sơn Hà	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	8.155	SCT
35. Tỉnh Bình Định						
1	Chi nhánh 3 - Công ty TNHH MTV Nguyên Liêm - Nhà máy chế biến tinh bột sắn Vân Canh	Xã Canh Thuận, huyện Vân Canh	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	2.625	SCT
2	Chi nhánh công ty cổ phần bia Sài Gòn - Miền Trung tại Quy Nhơn	KCN Phú Tài, TP Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	59.758	SCT
3	Chi nhánh công ty TNHH Cargill Việt Nam tại Bình Định	Lô 1-6, khu CN Long Mỹ, TP Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất chế biến thực phẩm	1.208	SCT
4	Công ty cổ phần Fresenius Kabi Bidiphar	Khu vực 8, phường Nhơn Phú, TP Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất thuốc các loại	3.037	SCT
5	Công ty cổ phần GREENFEED Việt Nam - Chi nhánh Bình Định	Lô D2.2 khu CN Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1.116	SCT
6	Công ty cổ phần khoáng sản Bình Định	11 Hà Huy Tập, TP Quy Nhơn	Công nghiệp	Khai khoáng chưa được phân vào đâu	2.738	SCT
7	Công ty cổ phần kỹ nghệ gỗ Tiến Đạt	Quốc Lộ 1A, khu vực 7, phường Bùi Thị Xuân, TP Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ	2.163	SCT
8	Công ty cổ phần Tập đoàn FLC	Khu số 4, Khu du lịch biển Nhơn Lý - Cát Tiến, xã Nhơn Lý, TP Quy Nhơn	Công trình xây dựng	Xây dựng nhà các loại	1.932	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
9	Công ty cổ phần BICEM	505 Trần Phú, thị trấn Diêu Trì, huyện Tuy Phước	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	1.338	SCT
10	Công ty TNHH ANT (MV)	Lô A1.5 và A1.6, KCN Nhơn Hòa, P. Nhơn Hòa, TX An Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1.446	SCT
11	Công ty cổ phần khoáng sản BIOTAN	Số 422, đường Nguyễn Thái Học, thành phố Quy Nhơn	Công nghiệp	Khai thác chế biến khoáng sản	2.392	SCT
12	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (BIDIPHAR)	Nguyễn Thái Học, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất thuốc các loại	1.012	SCT
13	Công ty TNHH đá granite Đông Á	TT Diêu Trì, huyện Tuy Phước	Công nghiệp	Sản xuất đá, cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2.053	SCT
14	Công ty TNHH MTV Hoa Sen Bình Định	KCN Nhơn Hòa, P. Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	1.209	SCT
15	Nhà máy sữa Bình Định	87 Hoàng Văn Thụ, TP Quy Nhơn	Công nghiệp	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1.147	SCT
16	Nhà máy thức ăn gia súc Bình Định thuộc công ty cổ phần chăn nuôi cổ phần Việt Nam	Lô A2.1, A2.2, A2.3 và A2.4 khu CN Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	2.728	SCT
17	Xí nghiệp 380 - Chi nhánh công ty cổ phần Phú Tài	Khu vực 5, phường Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất công nghiệp khác	2.662	SCT
18	Xí nghiệp Thắng Lợi - Chi nhánh công ty cổ phần Phú Tài	Xã Phước Thành, huyện Tuy Phước	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ	1.275	SCT
19	Chi nhánh công ty cổ phần bất động sản Việt - Nhật tại Bình Định	Khu đô thị xanh Vũng Chua, Phường Ghềnh Ráng, Thành phố Quy Nhơn	Công trình xây dựng	Hoạt động kinh doanh bất động sản	798	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
20	Nhà máy chế biến đá ốp lát Bình Định - Chi nhánh công ty cổ phần Phú Tài	Lô A3, A4, A5,A6 - CCN Cát Nhơn, xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát	Công nghiệp	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	1.221	SCT
21	Công ty cổ phần GREEN CERAMIC Việt Nam (Nhà máy gạch ốp lát Ceramic Cosevco cũ)	KCN Phú Tài, TP Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2.022	SCT
22	Công ty TNHH MTV Hoa Sen Nhơn Hội - Bình Định	Thôn Hộ Sơn, Xã Nhơn Hội, Thành phố Quy Nhơn (KKT Nhơn Hội)	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	5.464	SCT
23	Công ty cổ phần năng lượng Vân Canh	Thôn Can Thành, xã Canh Hòa, huyện Vân Canh	Công nghiệp	SX sản phẩm từ gỗ tre nứa rơm rạ và vật liệu tết bện	1.522	SCT
24	Công ty cổ phần năng lượng Bình Định	CCN Đại Thạnh, xã Mỹ Hiệp, huyện Phù Mỹ	Công nghiệp	SX sản phẩm từ gỗ tre nứa rơm rạ và vật liệu tết bện	1.330	SCT
25	Công ty TNHH Delta Galil Việt Nam	CCN Cát Trinh, xã Cát Trinh, huyện Phù Cát	Công nghiệp	Sản xuất hàng may mặc	1.669	SCT
26	Công ty TNHH sản xuất thương mại và xây dựng Thiên Phát	132 Trần Hưng Đạo, thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1.911	SCT
27	Nhà máy chế biến gỗ Phù Cát - Chi nhánh công ty cổ phần Phú Tài	CCN Cát Nhơn, huyện Phù Cát	Công nghiệp	Chế biến các sản phẩm từ gỗ	1.175	SCT
36. Tỉnh Phú Yên						
1	Công ty cổ phần PYMEPHARCO	166-170 Nguyễn Huệ, TP Tuy Hòa	Công nghiệp	Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu	2.295	SCT
2	Công ty cổ phần tinh bột sắn Phú Yên	Xã EaBia, huyện Sông Hinh	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	5.196	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
3	Nhà máy sản xuất tinh bột sắn Đồng Xuân	Thị trấn La Hai, huyện Đồng Xuân	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.703	SCT
4	Công ty TNHH công nghiệp KCP Việt Nam	Thị trấn Củng Sơn, huyện Sơn Hòa	Công nghiệp	Sản xuất đường	3.767	SCT
5	Công ty cổ phần khoáng sản Phú Yên	01 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 7, Tp.Tuy Hòa	Công nghiệp	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	1.776	SCT
6	Công ty TNHH vận tải - Du lịch Cúc Tư	65 Lê Lợi, TP Tuy Hòa, Phú Yên	Giao thông vận tải	Vận tải	1.239	SCT
7	Công ty TNHH vật liệu xây dựng Gia Thành	Thôn Đá Mài, xã Sơn Thành Tây, Tây Hòa, Phú Yên	Công nghiệp	Sản xuất VLXD từ đất sét	1.066	SCT
37. Tỉnh Khánh Hòa						
1	Công ty cổ phần nhà ga Quốc Tế Cam Ranh	Sân bay Cam Ranh, TP Cam Ranh	Công trình xây dựng	Bốc xếp hàng hóa cảng hàng không	2.645	SCT
2	Chi nhánh công ty cổ phần bất động sản Việt - Nhật tại Nha Trang	Lô số 4- Đường 19/5 Khu Đô thị Vĩnh Điềm Trung, xã Vĩnh Hiệp, TP Nha Trang	Công trình xây dựng	Kinh doanh dịch vụ	893	SCT
3	Chi nhánh Công ty cổ phần Hải Vân Nam	38 Trần Phú, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.476	SCT
4	Chi Nhánh công ty cổ phần hóa dầu Quân Đội	62 Trần Phú P.Lộc Thọ, TP.Nha Trang, T.Khánh Hòa, Việt Nam	Công trình xây dựng	Khách sạn	525	SCT
5	Chi nhánh công ty TNHH Duyên Hà - Cam Ranh	Lô D9B - Khu 3 Khu du lịch Bắc Bán đảo Cam Ranh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.864	SCT
6	Chi nhánh Nha Trang - Công ty cổ phần VINPEARL	Khách sạn Vinpearl Empire Condotel	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.825	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
7	Chi nhánh Nha Trang - Công ty cổ phần VINPEARL	Đảo Hòn Tre, phường Vĩnh Nguyên, TP Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	11.492	SCT
8	Chi nhánh Nha Trang - Công ty cổ phần Vinpearl	Lô D6B2&D7A1, khu 2 Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa	Công trình xây dựng	Khách sạn	986	SCT
9	Công ty cổ phần Vinpearl	Khách sạn Vinpearl Beachfont Condotel	Công trình xây dựng	Khách sạn	768	SCT
10	Chi nhánh Công ty cổ phần Phú Tài - Nhà máy chế biến đá ốp lát Diên Tân, Khánh Hòa	Thôn Cây Sung Xã Diên Tân, Huyện Diên Khánh, t Khánh Hòa	Công nghiệp	Chế biến đá ốp lát	1.233	SCT
11	Chi nhánh Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Nha Trang	Đường Trần Phú, TDP Tây Sơn, phường Vĩnh Nguyên, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Công trình xây dựng	Bệnh viện	605	SCT
12	Chi nhánh Công ty cổ phần Thủy Sản Bạc Liêu	Lô A9, A10 Khu CN Suối Dầu, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm, Khánh Hòa	Công nghiệp	Chế biến thủy sản	931	SCT
13	Chi nhánh công ty cổ phần xi măng Hà Tiên 1 - Trạm nghiền Cam Ranh	Thôn Hòn Qui, xã Cam Thạnh Đông, TP Cam Ranh, Khánh Hòa	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	3.287	SCT
14	Công ty cổ phần Cam Ranh Riviera Resort	Lô D4b KDL Bắc bán đảo Cam Ranh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa	Công trình xây dựng	Khách sạn	587	SCT
15	Công ty cổ phần đầu tư Champagroup	304 Đường 2/4 P.Vĩnh Phước, TP.Nha Trang, T.Khánh Hòa	Công trình xây dựng	Khách sạn	708	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
16	Công ty cổ phần dệt may Nha Trang	Km 1447 QL1, xã Vĩnh Phương, TP Nha Trang	Công nghiệp	Sản xuất sợi	7.356	SCT
17	Công ty cổ phần địa ốc - du lịch Đông Hải	Số 26, 28 Trần Phú, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.108	SCT
18	Công ty cổ phần du lịch Nhật Minh	18 Trần Hưng Đạo Phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, T.Khánh Hòa, Việt Nam	Công trình xây dựng	Khách sạn	560	SCT
19	Công ty cổ phần Hoàn Cầu Nha Trang	Thôn Phước Hạ, xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Công trình xây dựng	Khách sạn	591	SCT
20	Công ty cổ phần T.D	32, 34 Trần Phú, TP Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.248	SCT
21	Công ty cổ phần trung tâm thương mại LOTTE Việt Nam - Chi Nhánh Nha Trang	Số 58, đường 23/10 phường Phương Sơn, TP. Nha Trang	Công trình xây dựng	Kinh doanh dịch vụ	818	SCT
22	Công ty cổ phần Hòn Tằm Biển Nha Trang	88A Trần Phú (Khu du lịch Hòn Tằm)	Công trình xây dựng	Khách sạn	548	SCT
23	Công ty TNHH Cá Ngừ Việt Nam	Lô A4-A8 Khu Công Nghiệp Suối Dầu, Xã Suối Tân, huyện Cam Lâm	Công nghiệp	Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh	1.131	SCT
24	Công ty TNHH đầu tư Đại Phước Lộc ĐL	ĐL Nguyễn Tất Thành, T. Phước Hạ, xã Phước Đồng, Tp. Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.302	SCT
25	Công Ty TNHH đỉnh Vàng Nha Trang	Khu du lịch Đỉnh Vàng, Cam Nghĩa, Cam Ranh	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.710	SCT
26	Công ty TNHH Hồ Tiên	Đường Phạm Văn Đồng, phường Vĩnh Hòa, Tp.Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	620	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
27	Công ty TNHH MTV Biển Đông Bãi Dài	Lô D3, KDL Bán Đảo Cam Ranh, Cam Hải Đông, Cam Lâm	Công trình xây dựng	Khách sạn	715	SCT
28	Công ty TNHH nhà máy tàu biển HyunDai - Vinashin	01 Mỹ Giang, xã Ninh Phước, huyện Ninh Hòa	Công nghiệp	Đóng tàu và thuyền	12.629	SCT
29	Công ty TNHH PEGAS Việt Nam - Chi nhánh Bãi Dài	Lô D13 KM11, Đại lộ Nguyễn Tất Thành, xã Cam Hải Đông, Huyện Cam Lâm	Công trình xây dựng	Khách sạn	777	SCT
30	Công ty TNHH Tài Thành Công	Lô D10 Khu Du Lịch Bắc Bán Đảo Cam Ranh, Xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm	Công trình xây dựng	Khách sạn	507	SCT
31	Công ty TNHH Thịnh Hưng	Huyện Cam Lâm	Công nghiệp	Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh	521	SCT
32	Công ty TNHH Thủy Sản Hải Long Nha Trang	Lô C3, C4, C5, C6 và một phần C7, KCN Suối Dầu, Xã Suối Tân, Huyện Cam Lâm	Công nghiệp	Chế biến Thủy Sản	901	SCT
33	Lữ Đoàn 189 Quân Chủng Hải Quân	Bán Đảo Cam Ranh	Công trình xây dựng	Cơ quan Đảng, nhà nước	719	SCT
34	Khách sạn Mường Thanh LUXURY Nha Trang Hotel	60 Trần Phú, TP Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	958	SCT
35	NM Thuốc Lá KhaToCo Khánh Hòa - Chi nhánh Tổng công ty Khánh Việt	Đường Trường Sơn, Bình Tân, Vĩnh Trường, Nha Trang	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm công nghiệp khác	1.696	SCT
36	Công ty cổ phần Nha Trang Seafoods-F17	58B Đường 2/4, phường Vĩnh Hải, TP Nha Trang	Công nghiệp	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1.012	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
38. Tỉnh Ninh Thuận						
1	Công ty cổ phần dệt may Quảng Phú	Thôn Hạnh Trí, xã Quảng Sơn, huyện Ninh Sơn	Công nghiệp	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1.441	SCT
2	Công ty TNHH bia Sài Gòn - Ninh Thuận	Khu Công nghiệp Thành Hải, xã Thành Hải, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	Công nghiệp	Sản xuất bia (CNXD)	1.087	SCT
3	Công ty TNHH Thông Thuận	Thôn Vĩnh Hưng, xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (khu công nghiệp Thành Hải, xã Thành Hải, TPPR Tháp Chàm)	Công nghiệp	Chế biến thủy sản (CNXD)	1.069	SCT
39. Tỉnh Bình Thuận						
1	Công ty TNHH Sea Links City	Khu phố 5, phường Phú Hài, TP.Phan Thiết	Công trình xây dựng	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	987	SCT
2	Chi nhánh - Công ty TNHH TTTM Lotte Việt Nam tại Bình Thuận	Khu dân cư Hùng Vương 1, phường Phú Thủy, TP. Phan Thiết	Công trình xây dựng	Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	805	SCT
3	Công ty cổ phần khai thác khoáng sản và sản xuất VLXD Trung Nguyên	Cụm CN-TTCN Bắc Bình 2, Thị trấn Lương Sơn, Huyện Bắc Bình	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.375	SCT
4	Công ty TNHH Japfa Comfeed Bình Thuận	Thôn Đông Tân, xã Đông Hà, huyện Đức Linh	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1.191	SCT
5	Nhà máy điện Diesel Phú Quý	Thôn Triều Dương, xã Tam Thanh, huyện Phú Quý	Công nghiệp	Sản xuất điện	2.772	SCT
6	Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 2	xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận	Công nghiệp	Sản xuất điện	80.362	A0

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
7	Doanh nghiệp tư nhân Tiến Phát	Thôn 4, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh	Công nghiệp	Buôn bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	1.095	SCT
8	VPĐH NMNĐ Vĩnh Tân 1 tại Bình Thuận	Xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong	Công nghiệp	Hoạt động đại diện, tư vấn pháp luật	53.596	SCT
9	Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4	xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong	Công nghiệp	Sản xuất điện	127.941	SCT
10	Chi nhánh công ty TNHH thương mại Đức Cảnh	Thôn Hồng Hải, Xã Hòa Thắng, Huyện Bắc Bình	Công nghiệp	Buôn bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	1.857	SCT
11	Công ty TNHH đầu tư Sài Gòn	Số 3E/3 Phố Quang P.2 Quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh	Công nghiệp	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	1.310	SCT
12	Chi nhánh công ty TNHH thương mại Tân Quang Cường	Thôn Thuận Thành, Xã Thuận Quý, Huyện Hàm Thuận Nam	Công nghiệp	Buôn bán chuyên danh khác chưa được phân vào đâu	1.887	SCT
IV. TÂY NGUYÊN						
40. Tỉnh Kon Tum						
1	Chi nhánh công ty cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi (Nhà máy cồn & tinh bột sắn Đăk Tô)	Thôn 1, xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	2.285	SCT
2	Công ty TNHH tinh bột sắn Kon Tum	Thôn Bình Giang, xã Sa Bình, huyện Sa Thầy	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.101	SCT
3	Công ty TNHH tinh bột sắn Tây Nguyên Đăk Hà	Thôn Kon Gung, xã Đăk Mar, huyện Đăk Hà	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.541	SCT
4	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu nông sản VI NA	Thôn Nhơn Bình, xã Sa Nhơn, huyện Sa Thầy	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.650	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
5	Công ty cổ phần Xây Dựng 47	08 Biên Cương, TP Quy Nhơn	Công trình xây dựng	Xây dựng	2.196	SCT
6	Công ty TNHH Minh Quốc	647, Nguyễn Huệ, TP Kon Tum	Giao thông vận tải	Vận tải đường bộ khác	1.283	SCT
7	Công ty TNHH MTV Hoài Phương Kon Tum	Tổ 3, phường Trần Hưng Đạo, TP. Kon Tum	Giao thông vận tải	Vận tải đường bộ khác	1.263	SCT
8	Hợp tác xã vận tải Đồng Tiến	649, Nguyễn Huệ, TP Kon Tum	Giao thông vận tải	Vận tải đường bộ khác	1.532	SCT
41. Tỉnh Gia Lai						
1	Chi nhánh công ty cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi (Nhà máy sản xuất tinh bột sắn Gia Lai)	Thôn Nhơn Tân, xã Đăk Ta Lây, huyện Mang Yang	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.510	SCT
2	Công ty cổ phần FOCOCEV Việt Nam - Nhà máy sản xuất tinh bột sắn Gia Lai	289 Hùng Vương, Thị trấn Phú Túc, Krông Pa	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.212	SCT
3	Công ty TNHH MTV MDF Vinafor Gia Lai	Km 74, Quốc lộ 19, xã Song An, TX An Khê	Công nghiệp	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	3.884	SCT
4	Nhà máy thủy điện Ia Ly	Thị trấn Ia Ly, H. Chư Păh, tỉnh Gia Lai	Công nghiệp	Sản xuất điện	4.409	A0
5	Nhà máy thủy điện Sê San 3	Xã Ia Kreng, H. Chư Păh, tỉnh Gia Lai và xã Ia Tăng, H. Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	Công nghiệp	Sản xuất điện	1.924	A0
6	Công ty TNHH MTV Thành Thành Công Gia Lai	561 Trần Hưng Đạo, xã Ayun Pa	Công nghiệp	Sản xuất đường	31.528	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
7	Công Ty TNHH MTV Vận tải Trường Tín Gia Lai	Xã Cư An, Đak Pơ	Giao thông vận tải	Vận tải	1.237	SCT
42. Tỉnh Đắk Lắk						
1	Công ty cổ phần bia Sài Gòn miền Trung - Nhà máy bia Đắk Lắk	Số: 01 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	5363,9	SCT
2	Công ty TNHH thương mại Khánh Dương Đắk Lắk	Thôn 3, Xã Krông Jing, Huyện M'Drăk,	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	2881,5	SCT
3	Công ty cổ phần lương thực vật tư nông nghiệp Đắk Lắk	Số 18 Nguyễn Tất Thành, TP. Buôn Ma Thuột	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1995,2	SCT
4	Công ty cổ phần thép Đông Nam Á	KCN Hòa Phú, Tp Buôn Ma Thuột	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	30381,6	SCT
5	Công ty TNHH cà phê Ngon	CCN Cư Kuin, huyện Cư Kuin	Công nghiệp	Chế biến cà phê	1157,2	SCT
6	Công ty cổ phần Mía Đường Đắk Lắk	Tiểu khu 206, xã Ya Tờ Mốt, huyện Ea Súp	Công nghiệp	Sản xuất đường	1975,2	SCT
7	Công ty TNHH taxi du lịch Quyết Tiến	Số: 30A Lê Thị Hồng Gấm, TP. Buôn Ma Thuột	Giao thông vận tải	Vận tải hành khách bằng taxi	1927,2	SCT
8	Công ty cổ phần vận tải ô tô Đắk Lắk	Số: 38 Y Ơn, TP. Buôn Ma Thuột	Giao thông vận tải	Vận tải hành khách bằng xe Bus	3588,6	SCT
9	Hợp tác xã Công nghiệp Ea Uy	Xã Ea Uy, Krông Pắc, Đắk Lắk	Công nghiệp	Sản xuất gạch, vật liệu xây dựng	3.225	SCT
10	Công ty TNHH Thương Mại và Vận Tải Nguyễn Hòa	Km 38 Quốc lộ 26, xã Ea Phê, Krông Pắc, Đắk Lắk	Giao thông vận tải	Vận tải hàng hóa	2.189	SCT
11	Công ty TNHH Xây Dựng Cầu Đường Hoàng Nam	Số: 174 Y Jút, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Giao thông vận tải	Xây dựng công trình kỹ thuật công nghiệp	2.176	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
12	Viễn Thông Đắk Lắk	Số: 06 Lê Duẩn, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Công trình xây dựng	Viễn thông	2.124	SCT
13	Công ty TNHH An Nguyên	Số: 33 Bà Triệu, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Công nghiệp	Xây dựng cầu đường	1.701	SCT
14	Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu 2-9 Đắk Lắk	Số: 23 Ngô Quyền, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Công nghiệp	Chế biến, xuất nhập khẩu cà phê	1.190	SCT
15	Công ty TNHH MTV Quản lý Đô thị và Vệ sinh Môi trường	Số: 01 Đào Duy Từ, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Công nghiệp	Hoạt động công ích	1.110	SCT
16	Công ty TNHH Bình Minh	Số: 273 Lê Hồng Phong, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Công nghiệp	Sản xuất bê tông	1.107	SCT
43. Tỉnh Đắk Nông						
1	Công ty cổ phần kỹ nghệ gỗ MDF Bison	Xã Thuận Hạnh, huyện Đắc Song	Công nghiệp	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	2.029	SCT
2	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam - Công ty nhôm Đăk Nông - TKV	Xã Nhân Cơ, huyện ĐắkRLấp	Công nghiệp	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	3.148	SCT
44. Tỉnh Lâm Đồng						
1	Công ty cổ phần Bình Điền Lâm Đồng	- Địa chỉ: Quốc lộ 20, Xã Hiệp Thạnh, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	Công nghiệp	Sản xuất phân bón	1.056	SCT
2	Công ty cổ phần Hiệp Thành	- Địa chỉ: Hiệp Thành I, xã Tam Bố, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.056	SCT
3	Công ty cổ phần Thắng Đạt	- Địa chỉ: thôn BoKongBang, xã Tu Tra, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.056	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
4	Công ty TNHH Lang Hanh	- Địa chỉ: Thôn Tân Phú, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	1.056	SCT
5	Công ty TNHH cấp thoát nước Lâm đồng	Đường Phan Đình Phùng, khu phố 4, TT Lộc Thắng, H Bảo Lâm, T Lâm Đồng	Công nghiệp	Cung cấp nước sạch	1.056	EVN
6	Công ty TNHH MTV nhôm Lâm Đồng - TKV	Đường Phan Đình Phùng, khu phố 4, TT Lộc Thắng, H Bảo Lâm, T Lâm Đồng	Công nghiệp	Sản xuất công nghiệp khác	1.947	EVN
V. ĐÔNG NAM BỘ						
45. Tỉnh Bình Phước						
1	Chi nhánh công ty TNHH xuất nhập khẩu Kim Ngọc tại Bình Phước	H, Chơn Thành	Công nghiệp	Chế biến và bảo quản rau quả	1.111	SCT
2	Công ty cổ phần FSC VIỆT NAM	KCN Nam Đồng Phú, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú	Công nghiệp	Sản xuất gỗ dán. gỗ lạng. ván ép và ván mỏng khác	3.032	SCT
3	Công ty cổ phần giấy Minh Hưng	KCN Minh Hưng 3, X Minh Hưng, huyện Chơn Thành	Công nghiệp	Tái chế phế liệu	2.222	SCT
4	Công ty cổ phần gỗ MDF VRG DONGWHA (3)	Lô G, KCN Minh Hưng III, X Minh Hưng, huyện Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	12.485	SCT
5	Công ty TNHH BEESCO VINA (1)	Thành Tâm, Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	1.015	SCT
6	Công ty TNHH dệt nhuộm Quốc tế RADIANT (1)	Lô K1&K2 KCN Minh Hưng - Hàn Quốc, X. Minh Hưng, huyện Chơn Thành	Công nghiệp	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1.431	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
7	Công ty TNHH Dream Textile (1)	23/1 - NR 201B/473 Minh Hưng	Công nghiệp	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1.494	SCT
8	Công ty TNHH LONG FA (Việt Nam) (1)	Lô D, Đường N11, KCN Minh Hưng III, X. Minh Hưng, huyện Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	3.070	SCT
9	Công ty TNHH MTV C&T VINA (3)	KCN Minh Hưng - Hàn Quốc, X. Minh Hưng, huyện Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1.067	SCT
10	Công ty TNHH MTV C&T VINA (5)	KCN Minh Hưng - Hàn Quốc, X. Minh Hưng, huyện Chơn Thành	Công nghiệp	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1.366	SCT
11	Công ty TNHH MTV C&T VINA (1)	KCN Minh Hưng - Hàn Quốc, X. Minh Hưng, huyện Chơn Thành	Công nghiệp	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1.177	SCT
12	Công ty TNHH NANTONG XINFEI (Việt Nam) Textile	Lô F1, F2 KCN Minh Hưng - Hàn Quốc, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1.256	SCT
13	Công ty TNHH SHYANG TA (1)	Xã Thành Tâm, H. huyện Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	2.862	SCT
14	Công ty TNHH SHYANG TA (2)	Lô A8, KCN Chơn Thành 1, Ấp 2, X. Thành Tâm, H. Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	1.678	SCT
15	Công ty TNHH sản xuất bao bì Thiên Ý	13/5B/03/479; Lô A4,1-A4,5 KCN CThành I, ấp 2 xã T. Tâm, CThành	Công nghiệp	Sản xuất sợi	1.195	SCT
16	Công ty TNHH thương mại VINA	Xã Minh Hưng, H. Chơn Thành, T. Bình Phước	Công nghiệp	Sản xuất sợi, vải sợi thoi và hoàn thiện sản phẩm sợi	1.007	SCT
17	Công ty TNHH YAKJIN Intertex (1)	Lô E6, E8, G1, G2, G3-1, G4-1, KCN Minh - Hưng - Hàn Quốc, Minh Hưng, Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất sợi, vải sợi thoi và hoàn thiện sản phẩm sợi	1.526	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
18	Công ty cổ phần Kim Tín MDF	Tân Phú, Đồng Phú	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	4.064	SCT
19	Công ty cổ phần gỗ MDF VRG Dongwha (1)	Minh Hưng, Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất gỗ dán. gỗ lạng. ván ép và ván mỏng khác	11.085	SCT
20	Công ty cổ phần gỗ MDF VRG Dongwha (2)	X. Minh Hưng, H. Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất gỗ dán. gỗ lạng. ván ép và ván mỏng khác	6.819	SCT
21	Công ty TNHH Freewell Việt Nam	Tân Phú, Đồng Phú	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	4.087	SCT
22	Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại Linh Hương	T55/10 thôn 8 xã Long Hưng huyện Phú Riềng	Công nghiệp	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	1.194	SCT
23	Công ty TNHH sản xuất giày dép Grand Gain	Lô D1 đến D14, KCN Đồng Xoài II, xã Tiến Thành, TX Đồng Xoài	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	2.722	SCT
24	Công ty TNHH SHYANG YING	KCN Đồng Xoài 2, Xã Tiến Thành, TX. Đồng Xoài	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	1.075	SCT
25	Công ty TNHH Techseal - Đại Bình	Tân Thành, Đồng Xoài	Công nghiệp	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2.977	SCT
26	Công ty TNHH thép Tân Thành Phát	Thành Tâm, Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất sắt. thép. gang	1.424	SCT
27	Nhà máy xi măng Bình Phước	Xã Thanh Lương, TX Bình Long	Công nghiệp	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	28.170	SCT
28	Công ty TNHH Beesco Vina (2)	Xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	Công nghiệp	Thuộc, sơ chế da, giầy dép	1.301	SCT
29	Công ty TNHH NEW APPAREL FAR EASTERN (Việt Nam)	KCN Bắc Đồng Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	Công nghiệp	SX trang phục, nhuộm	1.092	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
46. Tỉnh Tây Ninh						
1	Công ty TNHH MTV Hồng Cúc Tây Ninh	Xã Hòa Hiệp, huyện Tân Biên	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.756	SCT
2	Chi nhánh công ty cổ phần Sợi Thế Kỷ	KCN Trảng Bàng, huyện Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sợi	16.945	SCT
3	Công ty Can Sports Việt Nam	Ấp Thuận Hòa, xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	4.019	SCT
4	Công ty cổ phần đầu tư phát triển, chi nhánh Thanh Thanh Xuân	Xã Mỏ Công, huyện Tân Biên	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.271	SCT
5	Công ty cổ phần dệt may đầu tư - thương mại Thành Công	KCN Trảng Bàng, huyện Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sợi	3.666	SCT
6	Công ty cổ phần PET Quốc Tế	Khu Chế xuất, Công nghiệp Linh Trung, huyện Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ plastic	3.117	SCT
7	Công ty cổ phần Việt Nam Mộc Bài	Xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu	Công nghiệp	Sản xuất giày thể thao	8.351	SCT
8	Công ty TNHH BROTEX Việt Nam	KCN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Sản xuất sợi	68.521	SCT
9	Công ty TNHH cao su Thời Ích	KCN Trảng Bàng, huyện Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ cao su	2.095	SCT
10	Công ty TNHH công nghiệp cao su An Cố	Ấp Trâm Vàng, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ cao su	2.251	SCT
11	Công ty TNHH công nghiệp nhựa XINGSHENG (Việt Nam)	Khu Chế xuất, Công nghiệp Linh Trung, huyện Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất bao bì từ plastic	1.512	SCT
12	Công ty TNHH GANI LUCKY Việt Nam	Khu CN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Hoàn thiện sản phẩm dệt	28.081	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
13	Công ty TNHH ICHIHIRO (Việt Nam)	Khu Chế xuất, Công nghiệp Linh Trung 3, huyện Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1.296	SCT
14	Công ty TNHH ILSHIN Việt Nam	Khu CN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Sản xuất sợi	8.540	SCT
15	Công ty TNHH lốp xe HA VINA	Khu CN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	5.139	SCT
16	Công ty TNHH Lu Thai Việt Nam	Khu CN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Sản xuất sợi	13.823	SCT
17	Công ty TNHH may mặc First Team Việt Nam	KCN Thành Thành Công, xã An Hòa, huyện Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1.001	SCT
18	Công ty TNHH Pou Hung Việt Nam	Xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	8.500	SCT
19	Công ty TNHH POULI Việt Nam	Khu CN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	1.524	SCT
20	Công ty TNHH SAILUN Việt Nam	KCN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	26.739	SCT
21	Công ty TNHH Sầm Nhứt	Xã Hòa Hiệp, huyện Tân Biên	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	2.953	SCT
22	Công ty TNHH sản xuất Phú Lực (Việt Nam)	Khu chế xuất - Công nghiệp Linh Trung, huyện Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	1.651	SCT
23	Công ty TNHH sản xuất tinh bột khoai mì Bình Minh	Ấp 1, xã Phước Vinh, huyện Châu Thành	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.139	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
24	Công ty TNHH SX TM XNK Đỗ Phủ Tây Ninh	Ấp 6, xã Suối Ngô, huyện Tân Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.078	SCT
25	Công ty TNHH sản xuất - thương mại GNG	Xã Phước Vinh, huyện Châu Thành	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.137	SCT
26	Công ty TNHH SX-TM-DV tổng hợp XNK Hữu Đức Tây Ninh	Ấp Suối Dộp Xã Thái Bình, huyện Châu Thành	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.538	SCT
27	Công ty TNHH SX-TM-TV-DV-XNK Hữu Đức Tây Ninh	Ấp Tân Kiên, Xã Tân Hà, huyện Tân Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	2.329	SCT
28	Công ty TNHH tinh bột sắn Dương Minh Châu	Thị trấn Dương Minh Châu, huyện Dương Minh Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	2.149	SCT
29	Công ty TNHH Trường Hưng	Xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.250	SCT
30	Công ty TNHH Trường Thịnh	Ấp 1, xã Suối Ngô, huyện Tân Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.477	SCT
31	Công ty TNHH Việt - Úc	Xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.180	SCT
32	Công ty TNHH VMC Hoàng Gia	Xã Thanh Điền, huyện Châu Thành	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	1.079	SCT
33	Công ty TNHH YOUNG IL Việt Nam	KCN Bour An Hòa, xã An Hòa, huyện Tràng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ da	2.593	SCT
34	Doanh nghiệp tư nhân Thành Thái	Ấp 6, xã Suối Ngô, huyện Tân Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	2.384	SCT
35	Công ty TNHH chế biến XNK Xuân Hồng	Số 86, tổ 13m ấp Thạnh Hiệp, xã Thạnh Tân, thành phố Tây Ninh	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.358	SCT
36	Công ty TNHH MTV Tiến Dương Tây Ninh	Đường Trần Văn Trà, ấp Bàu Lùn, xã Bình Minh, thành phố Tây Ninh	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	2.753	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
37	Công ty HANSAE TN	Khu chế xuất - Công nghiệp Linh Trung 3, huyện Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất hàng may mặc (Trừ trang phục)	1.003	SCT
38	Công ty Ngọc Nghĩa	Khu chế xuất - Công nghiệp Linh Trung 3, huyện Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất plastic nguyên sinh	1.327	SCT
39	Công ty TNHH sản xuất tinh bột khoai mì Nhựt Phát	Xã Tân Đông, huyện Tân Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.078	SCT
40	Công ty cổ phần khoai mì Nước Trong	Ấp Hội Tân, xã Tân Hội, huyện Tân Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.318	SCT
41	Công ty TNHH nông sản quốc tế Hiệp Phát	Áp Phước Bình 1, xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.688	SCT
42	Công ty TNHH Newwide Việt Nam	Khu CN Phước Đông, xã Phước Đông, huyền Gò Dầu	Công nghiệp	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	3.666	SCT
43	Công ty TNHH XNK TM-CN-DV Hùng Duy	Số 250 Lý Thường Kiệt, khu phố 4, thị trấn Hòa Thành, huyện Hòa Thành	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	2.614	SCT
44	Công ty TNHH dệt may Rise Sun Hồng Kông (Việt Nam)	Lô A12, đường D3, KCN Thành Thành Công, xã An Hòa, huyện Trảng Bàng	Công nghiệp	Hoàn thiện sản phẩm dệt	2.209	SCT
45	Công ty TNHH Ritar Power (Việt Nam)	Lô A12, đường C4, KCN Thành Thành Công, xã An Hòa, huyện Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất pin và ắc quy	1.545	SCT
46	Công ty TNHH cao su và nhựa Wantai Việt Nam	KCN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	Công nghiệp	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	1.085	SCT
47	Chi nhánh công ty TNHH XNK TM-CN-DV Hùng Duy 8- nhà máy sản xuất tinh bột mì	Cụm công nghiệp Ninh Điền, ấp Gò Nổi, xã Ninh Điền huyện Châu Thành	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	3.659	SCT

STT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
48	Công ty TNHH Golbal Hantex	KCN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Sản xuất vải thành phẩm	1.255	SCT
49	Chi nhánh công ty TNHH TMDV&SX Đông Nguyễn - NMSXCB mủ cao su	Số 42 Ấp Cầu, xã Tân Phong huyện Tân Biên	Công nghiệp	Sản xuất cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	1.097	SCT
50	Công ty TNHH sản xuất - thương mại Minh Viễn	Tổ 4, ấp Thanh Thọ, xã Thanh Bình huyện Tân Biên	Công nghiệp	Sản xuất cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	1.066	SCT
51	Chi nhánh công ty TNHH MTV Bò Sữa Việt Nam - Trang trại bò sữa Tây Ninh	Tổ 60 ấp Long Thịnh xã Long Khánh, huyện Bến Cầu	Công nghiệp	Chăn nuôi bò sữa	1.434	SCT
52	Công ty TNHH Haojiao (Việt Nam)	Khu chế xuất - Công nghiệp Linh Trung 3, huyện Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm gia súc	1.080	SCT
53	Công ty TNHH gỗ Khang Đạt (Việt Nam)	Khu chế xuất - Công nghiệp Linh Trung 3, huyện Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1.065	SCT
54	Công ty TNHH MTV Phúc Thắng Tây Ninh	Tổ 2, ấp Thạnh Tân, xã Thanh Bình huyện Tân Biên	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.459	SCT
55	Công ty TNHH QL VN Agroresources	Xã Mỏ Công huyện Tân Biên	Công nghiệp	Chăn nuôi gia cầm	1.093	SCT
56	Công ty TNHH MTV nông sản XNK Hoàng Huy	Ấp 4, xã Suối Ngô, huyện Tân Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.211	SCT

(Xem tiếp Công báo số 867 + 868)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng